

Số: 1869/BC-TTKQH

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**Tổng hợp ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội**  
**thảo luận ở Tổ và Hội trường về dự án Luật Hợp tác xã (sửa đổi)**

Kính gửi: Các vị đại biểu Quốc hội,

Thực hiện Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022, tại Kỳ họp thứ 4, Quốc hội đã xem xét, cho ý kiến đối với dự án Luật Hợp tác xã (sửa đổi). Trong các ngày 01/11/2022 và 10/11/2022, Quốc hội đã thảo luận tại Tổ và Hội trường về dự án Luật; đã có 146 lượt đại biểu Quốc hội phát biểu ý kiến tại 19 Tổ và Hội trường; không khí thảo luận sôi nổi, nhiều ý kiến tâm huyết, thẳng thắn, trí tuệ, trách nhiệm và tập trung vào các vấn đề được gợi ý thảo luận. Sau đây là tổng hợp ý kiến thảo luận tại Tổ và Hội trường của các vị đại biểu Quốc hội:

**I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG**

**1. Về sự cần thiết sửa đổi Luật Hợp tác xã**

- Đa số ý kiến thống nhất với sự cần thiết ban hành Luật Hợp tác xã (sửa đổi), thống nhất với Tờ trình của Chính phủ và Báo cáo thẩm tra của Ủy ban Kinh tế nhằm kịp thời thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng; hoàn thiện cơ sở pháp lý, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể năng động, hiệu quả và bền vững; phát huy vai trò kinh tế tập thể trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, xu thế phát triển kinh tế hợp tác trên thế giới; thu hút nhiều thành viên tham gia; góp phần thay đổi về nhận thức, tập quán, phương thức sản xuất của Nhân dân, nhất là trong bối cảnh đô thị hóa làm thu hẹp đất sản xuất; khắc phục những tồn tại, hạn chế của Luật Hợp tác xã năm 2012 như đã được nêu tại Báo cáo tổng kết thi hành Luật (88 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị sửa đổi Luật lần này phải khắc phục được những hạn chế lớn hiện nay như quy mô hợp tác xã (HTX) còn hạn chế, đóng góp vào GDP còn khiêm tốn (chưa đến 3,9%/năm trong giai đoạn 2013 - 2020). Việc sửa đổi Luật phải thúc đẩy gia tăng đóng góp của HTX và khu vực kinh tế tập thể vào tăng trưởng GDP, thúc đẩy phát triển HTX thực chất, hấp dẫn hơn, thu hút được nhiều thành viên tham gia, giải quyết được những vướng mắc về vay vốn tín dụng cho các HTX (02 ý kiến); các quy định tại dự thảo Luật phải bảo đảm khả thi, đáp ứng được yêu cầu thực tiễn (01 ý kiến); xây dựng Luật cần bảo đảm dễ hiểu, dễ nhớ,

gắn gũi với người dân. Nhiều vấn đề được luật hóa trong dự thảo Luật nhưng chưa được kiểm nghiệm trong thực tế, đề nghị tính toán kỹ (*01 ý kiến*); để thúc đẩy phát triển có hiệu quả các tổ chức kinh tế hợp tác bền vững, lâu dài thì quan trọng nhất là xác định rõ địa vị pháp lý và xây dựng khung pháp lý phù hợp, quy định đủ sức hấp dẫn đối với các loại hình kinh tế hợp tác (*01 ý kiến*); do đặc thù trong Luật HTX là cá nhân, hộ gia đình, người lao động chủ yếu ở vùng nông thôn, vùng núi, vùng sâu, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, chính vì vậy cách thể hiện từng nội dung trong các điều, khoản này cũng phải bảo đảm là mang tính dễ hiểu, dễ tiếp cận, áp dụng và phù hợp với các đối tượng điều chỉnh (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến băn khoăn về kết quả việc tổng kết thi hành Luật HTX giai đoạn 2013 - 2021, bởi thực tế cho thấy kết quả không như mong đợi, số lượng thành viên HTX liên tục giảm. Cần nghiên cứu, đánh giá sâu vì sao người nông dân không mặn mà tham gia vào HTX (đối với người dân vấn đề còn đất là vấn đề quan trọng nhất). Để người nông dân gắn với phát triển HTX, cần hình thành các HTX gồm những nông dân tham gia góp ruộng trở thành cánh đồng mẫu lớn để cùng tham gia sản xuất, nhưng không phải trở thành tài sản của HTX. Đề nghị quy định cơ chế, vừa phát triển những cánh đồng mẫu lớn, vừa đảm bảo quyền sử dụng đất cho người dân (*01 ý kiến*); cần tính đến quyền sở hữu tư liệu sản xuất như đất đai, đảm bảo quyền lợi của cá nhân tham gia HTX, trong đó người nông dân có thể được cấp hạn mức tín dụng nhất định (*01 ý kiến*).

**2. Về sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với chủ trương, đường lối của Đảng; tính hợp hiến, hợp pháp; tính thống nhất của dự thảo văn bản với hệ thống pháp luật; tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.**

- Một số ý kiến cho rằng dự thảo Luật phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, các nội dung của dự thảo Luật đã thể chế hóa nghị quyết của Đảng, cũng như của Quốc hội, đặc biệt đã cụ thể hóa Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới (sau đây gọi là Nghị quyết số 20-NQ/TW) (*04 ý kiến*); đánh giá cao việc hoàn thiện hệ thống pháp luật về hoạt động của các tổ chức kinh tế hợp tác, phù hợp với các chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển kinh tế hợp tác, phù hợp với quy định của Hiến Pháp, pháp luật hiện hành và phù hợp với yêu cầu chuẩn mực quốc tế hiện nay (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến cho rằng Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật và các cam kết quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật chưa đề cập đến pháp luật về phá sản, vì vậy dẫn đến các quy định của dự thảo Luật không tương thích với Luật Phá sản. Do đó, đề nghị tiếp tục rà soát, nghiên cứu kỹ đối với pháp luật phá

sản để bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật (*02 ý kiến*); đề nghị cần đánh giá để quy định cụ thể, không giao Chính phủ quy định liên quan đến thành lập, tổ chức, giải thể và phá sản vì phạm vi tác động rất lớn nên cần phải quy định rất cụ thể (*02 ý kiến*).

- Một số ý kiến đề nghị Cơ quan soạn thảo tiếp tục rà soát dự thảo Luật đảm bảo tính thống nhất với các luật hiện hành, các văn bản quy phạm pháp luật trong cùng lĩnh vực cũng như tính tương thích với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên (*03 ý kiến*); Luật HTX liên quan đến nhiều luật như Luật Đất đai, Bộ luật Dân sự..., do đó, đề nghị cần có danh mục để xác định được là những quy định của Luật HTX liên quan đến bao nhiêu luật và xử lý những mâu thuẫn, chồng chéo giữa các luật đó như thế nào? Trong trường hợp có quy định vừa được điều chỉnh bởi Luật HTX, vừa được điều chỉnh bởi luật khác thì ưu tiên áp dụng như thế nào để bảo đảm tính thống nhất của dự án Luật với hệ thống pháp luật (*03 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị cần hoàn thiện thêm để các nội dung điều chỉnh mang tính phổ quát hơn cho khu vực HTX, không chỉ quy định đối với HTX nông nghiệp (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị cần tiếp tục thể chế chủ trương quan trọng của Đảng là xã hội hóa các dịch vụ công, phát huy cao vai trò của các tổ chức xã hội trong việc tham gia vào công tác quản lý nhà nước, phục vụ cho sự phát triển của xã hội (*01 ý kiến*).

### **3. Về Hồ sơ dự án Luật**

- Một số ý kiến đánh giá cao Cơ quan soạn thảo đã chuẩn bị dự án Luật kỹ lưỡng, công phu, trong đó có tổng kết việc thực hiện pháp luật hiện hành, cũng như đánh giá tác động của các chính sách được đề xuất, rà soát sự tương thích của dự thảo Luật với hệ thống pháp luật hiện hành, có tham khảo kinh nghiệm quốc tế (*06 ý kiến*); thống nhất với Hồ sơ dự án Luật và bố cục kết cấu của dự thảo Luật với 111 điều, bố cục các chương chặt chẽ, quy định tổ chức, cơ cấu của từng loại hình kinh tế tập thể và bổ sung rất nhiều quy định cụ thể (*03 ý kiến*); dự thảo Luật có nhiều nội dung mới và mang tính đột phá (*02 ý kiến*).

- Một số ý kiến cho rằng dự thảo Luật có 111 điều nhưng có đến 28 điều giao cho Chính phủ hoặc các Bộ hướng dẫn thi hành, số điều khoản được giao này là quá lớn (chiếm 24,3%). Chính phủ cần đánh giá lại, sau khi Luật này ban hành thì có đi vào cuộc sống ngay không hay còn phải chờ nghị định, thông tư hướng dẫn; đề nghị quy định rõ ràng, cụ thể ngay tại dự thảo Luật và hạn chế giao Chính phủ quy định (*06 ý kiến*).

- Một số ý kiến đề nghị cần luật hóa tối đa những quy định của các nghị định hướng dẫn Luật HTX năm 2012 đã áp dụng ổn định trong thời gian qua,

giảm thiểu việc phải hướng dẫn (06 ý kiến); có ý kiến cho rằng dự thảo nghị định đã kèm trong Hồ sơ dự án Luật, nhưng nội dung còn chưa thống nhất với dự thảo Luật, đề nghị Cơ quan soạn thảo xem xét lại (01 ý kiến); Hồ sơ dự án Luật trình Quốc hội nhưng các văn bản còn lẫn lộn, đề nghị Chính phủ cần chuẩn bị kỹ lưỡng hơn (01 ý kiến); đề nghị đánh giá đầy đủ những hạn chế, bất cập và nguyên nhân từ khi Luật HTX năm 2012 được ban hành cho đến nay để từ đó cụ thể hóa các chính sách hỗ trợ đối với HTX (02 ý kiến); đề nghị Cơ quan soạn thảo dự thảo sớm những vấn đề dự kiến giao Chính phủ quy định chi tiết để các vị ĐBQH chủ động nghiên cứu và cho ý kiến (01 ý kiến); đề nghị Cơ quan soạn thảo lưu ý phân sửa đổi Luật Đất đai liên quan đến HTX (04 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị xem xét lại bố cục của dự án Luật vì hiện có 12 Chương nhưng số lượng điều của mỗi chương chênh lệch nhau, do đó, có thể xem xét gộp một số chương có ít điều lại thành một chương (01 ý kiến); đề nghị bổ sung một chương riêng quy định về HTX nông nghiệp (01 ý kiến); đề nghị đưa khoản 9 Điều 19 vào Chương IX sẽ phù hợp và thống nhất hơn, tránh hiểu lầm là chỉ khi các tổ hợp tác chuyển đổi thành HTX thì mới được hỗ trợ các chính sách này (01 ý kiến); đề nghị có một chương riêng về HTX do HTX vẫn là trọng tâm, nòng cốt của kinh tế hợp tác (01 ý kiến).

## **II. NHỮNG NỘI DUNG CỤ THỂ**

### **1. Về tên gọi dự án Luật**

- Đa số ý kiến thống nhất với phương án 2, đồng tình với Báo cáo thẩm tra của Ủy ban Kinh tế (UBKT), theo đó đề nghị giữ nguyên tên gọi là Luật Hợp tác xã (sửa đổi) theo đúng Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022 và do nội hàm các tổ chức kinh tế hợp tác bản chất vẫn là HTX. Tên gọi “Luật Hợp tác xã” gắn liền với lịch sử phát triển của Việt Nam, rất phù hợp và ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ và đã quen thuộc từ Luật hiện hành, đã đi vào cuộc sống, tâm thức của người dân từ hơn 25 năm qua, vừa đảm bảo phạm vi, đối tượng điều chỉnh, vừa tránh phát sinh các chi phí xã hội và các tác động không mong muốn nếu đổi tên do phải sửa đổi các luật và văn bản pháp luật liên quan, nhất là trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Việc đổi tên cũng không làm thay đổi nội hàm của Luật; nếu mở rộng phạm vi, đối tượng điều chỉnh thì cũng không cần thiết phải đổi tên Luật; tên “các tổ chức kinh tế hợp tác” quá rộng dẫn đến cách hiểu là quan hệ hợp tác giữa các tổ chức kinh tế; các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác khác trong dự thảo Luật chưa đủ rõ, thiếu cơ sở chính trị và cơ sở thực tiễn (81 ý kiến).

- Nhiều ý kiến thống nhất với phương án 1, theo đó tên gọi dự án Luật là Luật Các tổ chức kinh tế hợp tác, phù hợp với quan điểm, định hướng tại Nghị quyết số 20-NQ/TW xác định kinh tế tập thể với nhiều hình thức kinh tế hợp tác đa dạng và phát triển từ thấp đến cao, từ tổ hợp tác, HTX đến Liên hiệp HTX, nhưng

vấn bảo đảm khái quát về nội hàm, phạm vi, đối tượng điều chỉnh của dự thảo Luật, phù hợp với thông lệ quốc tế, phù hợp với các quan hệ giữa cá nhân và cá nhân, cá nhân với tập thể trong tổ chức kinh tế hợp tác; cụ thể từ các văn kiện của Đảng, Hiến pháp của Việt Nam như: Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII và các Điều 15, 16, 51 của Hiến pháp năm 2013. Ngoài ra, dùng tên này cũng đáp ứng được các yêu cầu và nội dung bao trùm đầy đủ hơn, nâng cao quá trình xây dựng Luật và thể chế hóa đường lối, chính sách của Đảng (*26 ý kiến*).

- Một số ý kiến đề nghị Cơ quan soạn thảo cần tiếp tục nghiên cứu tên gọi của dự án Luật để thể hiện rõ quan điểm xây dựng Luật (*03 ý kiến*); đề nghị bổ sung báo cáo đánh giá tác động và hệ lụy của việc thay đổi tên gọi (*03 ý kiến*); có ý kiến cho rằng cần đặt ra vấn đề có bao nhiêu loại hình kinh tế tập thể, các loại hình này có gắn với HTX hay không, nếu có thì có cần thiết phải sửa đổi tên Luật hay không (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị làm rõ thuật ngữ “*tổ chức kinh tế hợp tác*” cụ thể gồm các tổ chức nào, có bao gồm các HTX hay không (*01 ý kiến*); đề nghị Cơ quan soạn thảo cần lưu ý Luật này không chỉ điều chỉnh tổ chức, hoạt động của HTX mà còn điều chỉnh tổ chức, hoạt động của các tổ chức kinh tế hợp tác khác, như: tổ hợp tác, Liên hiệp HTX, Liên đoàn HTX, Liên minh HTX (*01 ý kiến*); tên gọi là Luật Các tổ chức kinh tế hợp tác cũng có ý phù hợp, nhưng nếu lấy tên là Luật HTX thì cần định nghĩa “*tổ hợp tác*”, tên gọi là Luật HTX thì không bao trùm được các đối tượng như Liên đoàn HTX (*01 ý kiến*); đề nghị làm rõ và thể hiện được bản chất của thuật ngữ “*hợp tác*” là các bên cùng làm cùng hưởng tại các quy định của dự án Luật, bảo đảm nguyên tắc tự nguyện tham gia của các thành viên HTX, bảo đảm lợi ích chung và công bằng giữa các thành viên HTX trên nguyên tắc đối nhân (*02 ý kiến*); có ý kiến cho rằng không cắt nghĩa được khái niệm “*xã*” và hiện nay quy định về xã không còn phù hợp, đề nghị không nên dùng từ “*xã*”, đề nghị đổi tên gọi là Luật Các tổ chức hợp tác (*01 ý kiến*).

## **2. Về việc thể chế hóa nội dung 08 chính sách tại Nghị quyết số 20-NQ-TW (Chương II)**

- Nhiều ý kiến cho rằng việc thể chế hóa 08 chính sách tại Nghị quyết số 20-NQ/TW còn chung chung, chưa cụ thể, thiếu tính khả thi (*14 ý kiến*); nhiều chính sách quan trọng còn giao Chính phủ quy định chi tiết (*01 ý kiến*); đề nghị Cơ quan soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, rà soát, cụ thể hóa các chính sách của Nhà nước, bảo đảm tính khả thi, xác định rõ các tiêu chí để được hưởng chính sách và phải có chính sách đầu tư mạnh hơn, không dàn trải, bảo đảm đáp ứng yêu cầu của HTX; bảo đảm quy định thống nhất với các luật có liên quan, nhất là các chính sách về đất đai như hỗ trợ cho thuê đất, hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng (kho bãi, xưởng...), quy định tại dự án Luật Đất đai (sửa đổi) cũng đang được trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 4; đề nghị rà soát, luật hóa cụ thể chính sách đất đai, như

xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các tổ chức kinh tế tập thể tích tụ đất đai cho sản xuất, kinh doanh, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp để hình thành chuỗi sản xuất, cung cấp dịch vụ chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông, lâm, ngư nghiệp quy mô lớn, bố trí quỹ đất cho các tổ chức kinh tế tập thể, ưu đãi hợp lý về giá và thời gian cho thuê đất đối với HTX chuyên đổi và thành lập mới chưa được hỗ trợ thuê đất để đảm bảo sử dụng đất đai có hiệu quả (02 ý kiến); ưu tiên cho các tổ chức kinh tế tập thể trong lĩnh vực nông nghiệp, gắn hoạt động sản xuất, kinh doanh với chuỗi giá trị sản phẩm, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (05 ý kiến); chính sách tín dụng đối với HTX cần bảo đảm thống nhất, phù hợp với Luật Các tổ chức tín dụng hoặc đề xuất cụ thể nội dung liên quan cần sửa đổi, bổ sung tại Luật Các tổ chức tín dụng (14 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị Cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu thể chế hóa 08 chính sách quan trọng trong Nghị quyết số 20-NQ/TW để việc vận dụng thuận tiện, phù hợp hơn như bổ sung chính sách ưu tiên cho các tổ chức kinh tế tập thể trong lĩnh vực nông nghiệp, nhất là tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; chính sách ưu tiên phát triển các tổ chức kinh tế tập thể gắn với phát triển kinh tế xanh, nông nghiệp hữu cơ để thích ứng với biến đổi khí hậu, gắn với kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức; chính sách hỗ trợ và tạo điều kiện cho các tổ chức kinh tế tập thể như hỗ trợ để phát triển thành viên, phát triển các HTX chuyên đổi từ tổ hợp tác, đầu tư về kết cấu hạ tầng như đầu tư quy hoạch xây dựng vùng nguyên liệu, trang thiết bị bảo quản, chế biến, tham gia các hoạt động xuất nhập khẩu và dự trữ quốc gia. Đồng thời, cần phải thể hiện rõ trách nhiệm của tổ chức kinh tế tập thể gắn với các yêu cầu trên thì mới phù hợp với mục tiêu của Luật HTX; phân cấp trách nhiệm trong thực hiện các chính sách, quy định cụ thể cho từng địa phương các nội dung gắn liền với từng địa bàn; đổi mới mô hình quản trị; chính sách về thuế, phí và lệ phí (06 ý kiến); đề nghị cần quy định chặt chẽ nhằm hạn chế hỗ trợ theo kiểu xin - cho, tình trạng trông chờ, ỷ lại và trục lợi chính sách; đề nghị ban hành quy định để HTX được thụ hưởng các chính sách đó, như doanh thu từ làm dịch vụ đầu vào cho các thành viên HTX thì được miễn không thu thuế thu nhập doanh nghiệp, các doanh thu khác được miễn giảm 50% so với các doanh nghiệp kinh doanh cùng ngành nghề và phần miễn giảm này được đưa vào Quỹ phát triển HTX (01 ý kiến); đề nghị cần có sự bảo đảm kinh phí của Nhà nước cho các hoạt động của hệ thống Liên minh HTX được tiếp cận nguồn vốn, trong đó có nguồn từ ngân sách nhà nước, Quỹ hỗ trợ từ Trung ương để có sự ủy thác, hỗ trợ từ Quỹ Trung ương đối với Quỹ địa phương (01 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị bổ sung những quy định về ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số trong tổ chức và hoạt động của HTX (như: xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng, nền tảng số, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nâng cao kỹ năng công nghệ số cho thành viên, người lao động trong HTX để sử dụng công nghệ số trong

quản lý tài chính, tài sản, quản lý kế hoạch sản xuất, kinh doanh, nhân sự, điều hành) vì đây là một trong những công cụ quan trọng giúp hoạt động của HTX hiệu quả, đề nghị quy định mỗi vùng hoặc mỗi địa phương sẽ có một trung tâm hỗ trợ về sáng tạo khoa học công nghệ và chuyển đổi số, bổ sung quy định cụ thể hoạt động của trung tâm này (*08 ý kiến*); đề nghị bổ sung quy định chính sách hỗ trợ để khuyến khích cho các tổ chức kinh tế tập thể đi đầu trong chuyển đổi số, trước hết là trong lĩnh vực nông nghiệp, hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp trên cơ sở ứng dụng nền tảng số theo mô hình là kinh tế chia sẻ, có thể chia sẻ số giờ máy trồng với các thành viên khác để giảm giá thành ca máy, tăng năng suất, khấu hao nhanh hơn trong quá trình đổi mới công nghệ (*02 ý kiến*); đề nghị bổ sung quy định về ứng dụng nền tảng số, đào tạo nguồn nhân lực sử dụng các thành tựu khoa học công nghệ trong hoạt động của HTX, xây dựng cơ sở dữ liệu của HTX (*03 ý kiến*); đề nghị bổ sung quy định ứng dụng công nghệ thông tin 4.0 vào dự thảo Luật (*03 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị cần có những quy định cụ thể về tiêu chí lựa chọn đối tượng được Nhà nước hỗ trợ, tránh tình trạng hỗ trợ dàn trải và thiếu hiệu quả, thậm chí là trong quá trình thực hiện cũng sẽ phát sinh tình trạng lập HTX trá hình để trục lợi các chính sách (*01 ý kiến*); cơ chế, chính sách hỗ trợ phải có định lượng cụ thể (*01 ý kiến*); cần quan tâm đến chính sách tiếp cận vốn của HTX (*02 ý kiến*); mặc dù đã có chính sách về ưu đãi tín dụng cho HTX, tuy nhiên việc triển khai thực hiện như thế nào thì còn rất khó khăn (*02 ý kiến*); đề nghị xem xét thiết kế các nội dung theo hướng hỗ trợ để phát triển tổ chức kinh tế hợp tác, tính hỗ trợ sẽ giảm dần theo hiệu quả và sự tiến bộ của HTX để tiến đến sự bình đẳng giữa các thành phần kinh tế trong thị trường (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị cần đánh giá tác động, nghiên cứu từ thực tiễn để quy định những tiêu chí phù hợp với mặt bằng chung năng lực của đa số HTX hiện nay, như: điểm b khoản 1 Điều 17 quy định phải có báo cáo kiểm toán trong vòng 12 tháng kể từ thời điểm đề xuất hỗ trợ, điểm c khoản 1 Điều 17 quy định đáp ứng trích lập quỹ chung không chia hoặc phát triển tài sản chung không chia. Quy định như vậy chỉ các HTX có quy mô lớn mới tiếp cận được sách hỗ trợ của Nhà nước, trong khi đó phần lớn HTX, Liên hiệp HTX, tổ hợp tác quy mô nhỏ, siêu nhỏ, không có khả năng tiếp cận chính sách. Đề nghị nghiên cứu quy định tiêu chí cho phù hợp với quy mô HTX hiện nay (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến cho rằng có 2 nguyên nhân chính để nhận diện các chính sách chưa đủ mạnh: (i) các chính sách theo Luật hiện hành chưa đủ mạnh, chưa thật sự hấp dẫn các thành phần kinh tế hợp tác, đặc biệt là HTX trong thời gian qua; (ii) nhiều chính sách hỗ trợ HTX ban hành rất hay, rất đúng, nhưng còn thiếu vốn, chưa phân bổ vốn kịp thời dẫn đến các chính sách chưa thực sự đi vào cuộc sống (*02 ý kiến*). Hiện nay, HTX cần 3 việc: thứ nhất là cần trụ sở, nhà kho; thứ hai là

chính sách ưu đãi về thuế phải cao hơn, phải khác với các loại hình doanh nghiệp; thứ ba, cần các chính sách vay vốn đặc thù, chính sách hỗ trợ phải khác với các loại hình doanh nghiệp khác. Quy định tại Chương II hiện nay còn chung chung, chưa đạt được kỳ vọng trong chính sách hỗ trợ để kinh tế hợp tác phát triển lên một tầm cao mới, trong đó, cần quan tâm đến một số chính sách liên quan đến chính sách ưu đãi, hỗ trợ như: (i) Quy định tại điểm a khoản 2 Điều 19 về việc “*căn cứ vào điều kiện thực tế tại địa phương, tổ chức kinh tế hợp tác được ưu tiên bố trí quỹ đất*” là chưa ổn vì theo quy định tại Luật Đất đai, Luật Quản lý tài sản công, đặc biệt là đối với những công trình để phục vụ kinh tế đối với tổ chức và phát triển kinh tế thì không thể ưu tiên được mà phải thông qua đấu giá, đấu thầu. Đây là vấn đề mà các địa phương đều vướng mắc vì khi triển khai không ai dám giao, ưu tiên giao mà phải thông qua đấu giá, đấu thầu thì các HTX không thể tiếp cận được; (ii) Quy định tại điểm a khoản 2 Điều 19 về việc “*chuyển giao sử dụng các công trình công cộng để làm trụ sở, nhà kho*” là không khả thi, thực tế không ai dám giao công trình công cộng gắn với giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, tôn giáo, tín ngưỡng để sử dụng làm nhà kho, nhà xưởng cho HTX vì không đúng công năng, không đúng mục đích sử dụng và không đúng với quy định pháp luật hiện hành, nhất là quy định tại Luật Đất đai không thể sử dụng sai mục đích tài sản công; (iii) Đề nghị làm rõ thêm về chính sách miễn, giảm thuế, phí, cụ thể quy định về miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, các loại thuế, phí mang tính chất hỗ trợ đặc biệt, phải thật sự hấp dẫn cho các HTX, các thành phần kinh tế hợp tác. Do đó, kiến nghị bổ sung tại điểm d khoản 3 Điều 19 với nội dung giao Chính phủ hướng dẫn theo hướng hỗ trợ đặc biệt hơn đối với thành phần kinh tế hợp tác so với các thành phần kinh tế khác để thu hút được thành phần kinh tế hợp tác tham gia hoạt động; (iv) Quy định tại điểm a khoản 4 Điều 19 về chính sách tín dụng về việc được vay vốn ưu đãi ngân hàng thương mại là chưa ổn, bởi vì trên thực tế hiện nay ngân hàng thương mại là doanh nghiệp kinh doanh tín dụng, không có nghĩa vụ phải hỗ trợ ưu đãi; (v) Đề nghị bổ sung một khoản về việc Chính phủ quy định chuyển giao một số công trình kết cấu hạ tầng, trong đó cụ thể hóa quy định tại điểm b khoản 7 Điều 19 về điều kiện được chuyển giao, quy mô công trình được chuyển giao... (*01 ý kiến*); tổ chức kinh tế hợp tác vẫn phải tiến hành đấu giá, đấu thầu, bảo đảm phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, có thể áp dụng “điểm cộng” trong quá trình đấu giá, đấu thầu (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị cần xem lại tính khả thi và lộ trình của nội dung chính sách, bên cạnh Luật HTX có Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đề nghị tổng kết những nội dung đã đi vào cuộc sống để có cơ sở đưa các chính sách vào Luật, tính khả thi sẽ cao hơn trong đó quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan liên quan, vì dự thảo có nhiều chính sách liên quan đến các quy định đã có trước đó, như: hỗ trợ thuế, lãi suất tín dụng, bảo hiểm... (*01 ý kiến*); đề nghị nội dung quy định chính sách hỗ trợ tổ chức kinh tế hợp tác tại Điều 19 phải phù hợp với chính sách

hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa để tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, lành mạnh và phù hợp với nguyên tắc quy định tại khoản 5 Điều 16 dự thảo Luật về “*Các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với tổ chức kinh tế hợp tác không thấp hơn chính sách hỗ trợ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa*” (02 ý kiến); đề nghị khi dẫn chiếu đến Luật Doanh nghiệp nhỏ và vừa thì phải bảo đảm sự phù hợp, tránh tạo mâu thuẫn (01 ý kiến); nhất trí và đề nghị hướng dẫn cụ thể về chính sách hỗ trợ cho các tổ chức kinh tế hợp tác ở mức bằng hoặc cao hơn so với doanh nghiệp nhỏ và vừa để bảo đảm tính khả thi (03 ý kiến); đề nghị phải coi HTX là doanh nghiệp đặc thù để tạo điều kiện cho HTX phát triển theo cơ chế thị trường (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 17 về việc “*Có báo cáo kiểm toán được kiểm toán trong vòng 12 tháng kể từ thời điểm đề xuất hỗ trợ để Cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ theo quy định của từng nội dung chính sách cụ thể*” là không cần thiết, vì mô hình HTX khác với mô hình doanh nghiệp, chế độ kế toán đơn giản hơn (02 ý kiến); quy định tại điểm b khoản 1 Điều 17 còn mâu thuẫn với Điều 98 về tổ hợp tác, Điều 31 còn chưa rõ, Điều 11 về chế độ lưu giữ tài liệu chỉ mới quy định đối với tổ chức kinh tế, mà chưa có quy định đối với tổ hợp tác. Nếu sau này khi tổ hợp tác phát triển thành HTX, thì việc lưu giữ tài liệu như thế nào, đề nghị rà soát để quy định cho thống nhất (01 ý kiến); đề nghị quy định rõ tại điểm c khoản 1 Điều 17 (01 ý kiến); cần quy định rõ chính sách hỗ trợ ban đầu và chính sách hỗ trợ hoạt động tại điểm b khoản 1 Điều 17 đối với điều kiện được nhận hỗ trợ phải có báo cáo kiểm toán trong vòng 12 tháng, nhưng với điều kiện này thì không áp dụng được các chính sách hỗ trợ ban đầu. Đối với các HTX mới thành lập, tại khoản 1 Điều 17 quy định “*Tổ chức kinh tế hợp tác được nhận các chính sách của Nhà nước*”, đề nghị cân nhắc đổi là “*Tổ chức kinh tế hợp tác được thụ hưởng các chính sách của Nhà nước*” sẽ phù hợp hơn (01 ý kiến).

- Một số ý kiến cho rằng tại khoản 2 Điều 17 quy định “*Ưu tiên cho tổ chức kinh tế hợp tác có nhiều thành viên hơn; có nhiều thành viên là người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số hơn; có phụ nữ làm quản lý, có nhiều thành viên là nữ hoặc sử dụng nhiều lao động nữ hơn; hoạt động thuộc địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn theo quy định của Nhà nước*”, tuy nhiên, dự thảo Luật không quy định cụ thể chính sách ưu đãi đối với những tổ chức kinh tế hợp tác có tiêu chí như tại khoản 2 Điều 17 và dự thảo Luật cũng không giao cho Chính phủ quy định chi tiết, như vậy sẽ khó thực hiện (03 ý kiến); đề nghị không nên quy định tiêu chí thực hiện chính sách tại Điều 17 bởi việc đặt ra tiêu chí không có tính chất khuyến khích các HTX, nếu như không đưa ra các tiêu chí thì thực tế tất cả các tổ chức HTX vẫn có thể đáp ứng được (01 ý kiến); đề nghị cân nhắc các tiêu chí tại điểm c khoản 1 Điều 17 phải phù hợp với điều kiện của HTX, để HTX có thể tiếp

cận được chính sách của Nhà nước, nếu đặt ra tiêu chí quá cao thì không thực hiện được các chính sách tại Điều 19 (*01 ý kiến*); đề nghị nghiên cứu điều chỉnh quy định tại Điều 17 cho phù hợp với từng nội dung hỗ trợ của Nhà nước, nghiên cứu mở rộng thêm đối tượng thụ hưởng là các tổ chức kinh tế hợp tác mới thành lập để phù hợp với mục tiêu sửa đổi Luật là tạo điều kiện cho các hình thức kinh tế hợp tác được tiếp cận với các chính sách hỗ trợ của Nhà nước (*01 ý kiến*); đề nghị làm rõ hơn quy định tại khoản 2 Điều 17 để thúc đẩy mô hình HTX thành lập, phát triển và tạo điều kiện để nâng cấp hệ thống chuỗi, thúc đẩy HTX phát triển theo định hướng và không cào bằng (*01 ý kiến*); có ý kiến cho rằng các tiêu chí thực hiện chính sách quy định chưa rõ ràng, tại khoản 2 Điều 17 quy định ưu tiên cho nhiều tổ chức kinh tế có những đặc trưng riêng, trong đó ưu tiên cho tổ chức kinh tế hợp tác tham gia liên kết hình thành các chuỗi giá trị, cụm liên kết, cụm liên kết ngành gắn với kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức và nông nghiệp hữu cơ. Nhưng trong toàn bộ hệ thống pháp luật hiện nay chưa có định nghĩa chính xác và chính thống về thuật ngữ kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và kinh tế tri thức. Việc đưa khái niệm chưa được giải thích thống nhất trong các văn bản pháp luật dễ dẫn đến tình trạng khi áp dụng pháp luật sẽ không có sự tương đồng, ảnh hưởng đến tính khách quan, minh bạch khi lựa chọn, hỗ trợ. Vì vậy, đề nghị cần tiếp tục rà soát để bổ sung các tiêu chí thực hiện chính sách đối với các tổ chức kinh tế hợp tác tại Điều 17 để tránh tình trạng hỗ trợ tràn lan, dàn trải, gây tốn kém ngân sách nhà nước và cũng tránh việc gây ra nhiều cách hiểu không thống nhất (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu bổ sung tại điểm a, b khoản 2 Điều 18 về mức được giảm; bổ sung điểm d khoản 2 “*tổ chức kinh tế hợp tác khi nhận vốn của thành viên bằng quyền sử dụng đất thì được miễn thuế chuyển nhượng quyền sử dụng đất*” (*01 ý kiến*); có ý kiến cho rằng nguồn vốn thực hiện chính sách quy định tại Điều 18 là yếu tố cốt lõi để các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với HTX có tính khả thi, nhưng dự thảo Luật quy định còn chung chung, chưa cụ thể. Do vậy, đề nghị cần quy định cụ thể việc bố trí ngân sách nhà nước trung hạn và hàng năm hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, tạo điều kiện thuận lợi cho phân bổ và tập trung nguồn lực cho phát triển kinh tế tập thể (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu quy định tại Điều 19 đảm bảo tính khả thi, đảm bảo nguồn lực để thực hiện như quy định về nguồn vốn thực hiện các chính sách miễn, giảm thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất, sử dụng đất nhưng không rõ phạm vi được miễn, giảm bao gồm những đối tượng nào (*01 ý kiến*); đề nghị làm rõ thêm những chính sách ưu tiên, đặc thù cho những HTX hoạt động tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, khuyến khích các trí thức trẻ có trình độ từ đại học trở lên làm việc có thời hạn tại các HTX và Liên minh HTX được hỗ trợ một phần kinh phí và chính sách ưu đãi do cơ quan có thẩm quyền quy định (*03 ý kiến*); đề nghị bổ sung chính sách đối với HTX hoạt động công ích. Điều 17

và Điều 19 bổ sung nội dung khuyến khích, ưu tiên các tổ chức kinh tế hợp tác đầu tư sản xuất vào các khu, cụm công nghiệp đã được quy hoạch, miễn thuế, phí đối với các hoạt động bảo vệ môi trường, trợ giá, trợ cước vận chuyển đối với sản phẩm thân thiện với môi trường (*01 ý kiến*); đề nghị bổ sung chính sách về hỗ trợ thành lập mới, cụ thể là hỗ trợ sáng lập viên tổ chức kinh tế tập thể được cung cấp miễn phí thông tin, tập huấn về các quy định pháp luật về HTX trước khi thành lập; được hỗ trợ xây dựng Điều lệ, hướng dẫn và thực hiện các thủ tục thành lập, đăng ký và tổ chức hoạt động của kinh tế tập thể (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị các nội dung tại Điều 19 cần chia theo 03 nhóm: (1) Định hướng; (2) Tạo động lực và (3) Phòng ngừa rủi ro và giảm thiệt hại<sup>1</sup> (*02 ý kiến*); đề nghị chia các cơ chế, chính sách thành 02 nhóm: (1) Chính sách hỗ trợ chung, cơ bản cho tất cả các đối tượng, không phân biệt; (2) Chính sách hỗ trợ có mục tiêu, có trọng tâm, trọng điểm, thúc đẩy tập trung vào các ngành, nghề, lĩnh vực, vùng miền, đối tượng để bảo đảm phát triển đúng định hướng của vùng, miền, đảm bảo an sinh xã hội. Đối với cơ chế, chính sách trọng tâm, trọng điểm, đề nghị phải có các tiêu chí để phân biệt; nhất trí với các tiêu chí về số lượng xã viên, thành phần xã viên, vấn đề giới, địa bàn kinh tế, chuỗi sản xuất (*02 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị cần phải tiếp tục rà soát đối với nội dung tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g khoản 1 Điều 19 về chính sách phát triển nguồn nhân lực, thông tin tư vấn, vì có những nội dung chưa cụ thể, chưa hợp lý, như: nội dung về xây dựng chương trình đào tạo chính quy về các tổ chức kinh tế hợp tác và giảng dạy chính thức tại các trường đại học, quy định về xây dựng, triển khai các chương trình truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng... (*01 ý kiến*); đề nghị bổ sung một nội dung trước điểm đ khoản 1 Điều 19 về khuyến khích, hỗ trợ các

---

<sup>1</sup> (i) *Nhóm định hướng: gồm 03 chính sách cơ bản sau:* 1. Chính sách định hướng HTX nâng cao nhận thức của thành viên về bản chất, ý nghĩa của tổ chức HTX và quyền, nghĩa vụ của thành viên trong xây dựng, phát triển HTX (thành viên vừa là chủ HTX, vừa là khách hàng của HTX; cùng tham gia, cùng hưởng lợi, cùng chia sẻ lợi ích và trách nhiệm với kết quả hoạt động của HTX); 2. Chính sách định hướng HTX phát triển thành viên, mở rộng giao dịch giữa thành viên với HTX nhằm mở rộng thị trường nội bộ trong HTX về các loại sản phẩm, dịch vụ mà HTX cần cung cấp cho thành viên; 3. Chính sách định hướng các lĩnh vực, sản phẩm ưu tiên cho HTX tham gia thị trường ngoài thành viên.

(ii) *Nhóm tạo động lực (các điều kiện thuận lợi): gồm 05 chính sách cơ bản sau:* 1. Chính sách tạo động lực cho HTX hướng vào gia tăng số lượng và chất lượng thành viên sau thành lập; 2. Chính sách tạo động lực cho HTX hướng vào nâng cao năng lực hợp tác, chia sẻ về lợi ích, trách nhiệm giữa các thành viên nhằm tạo vốn xã hội nội bộ mạnh trong các hoạt động do HTX tổ chức; 3. Chính sách tạo động lực cho HTX tạo lập và phát triển quỹ chung không chia và tài sản chung thuộc sở hữu tập thể nhằm gia tăng không ngừng năng lực kinh tế nội sinh của HTX sau mỗi quá trình hoạt động; 4. Chính sách tạo động lực để các HTX cùng ngành, lĩnh vực, địa bàn liên kết với nhau tạo vốn xã hội của khu vực KTTT mạnh, hỗ trợ lẫn nhau cùng phát triển trong kinh tế thị trường và hội nhập; 5. Chính sách tạo động lực để HTX tạo lập, làm chủ hoặc tham gia các chuỗi cung ứng sản phẩm, dịch vụ trên thị trường phù hợp với các sản phẩm, dịch vụ mà HTX cung cấp cho thành viên.

(iii) *Nhóm chính sách phòng ngừa rủi ro và giảm thiệt hại; gồm 03 chính sách cơ bản sau:* 1. Chính sách đào tạo năng lực nhận diện và phòng tránh các rủi ro trong hoạt động (mâu thuẫn nội bộ, thiên tai, dịch bệnh, biến động xấu của thị trường...); 2. Chính sách kiểm toán độc lập kết hợp tư vấn phát triển từng HTX sau thành lập; 3. Chính sách hỗ trợ HTX tham gia thị trường bảo hiểm các loại rủi ro.

trí thức trẻ có trình độ đại học trở lên, có chuyên môn phù hợp, làm việc tại các HTX, liên hiệp HTX, các cấp chính quyền cần ban hành chính sách hỗ trợ về lương, thưởng (*01 ý kiến*); khoản 1 Điều 19 quy định xây dựng chương trình đào tạo chính quy để thu hút đối tượng này về các tổ chức kinh tế hợp tác giảng dạy chính thức tại các trường đại học là không phù hợp, đây là thuộc phạm vi của Luật Giáo dục đại học (*01 ý kiến*); đề nghị nghiên cứu lồng ghép trong trương trình giáo dục, đào tạo về nội dung của Luật HTX (*01 ý kiến*); có ý kiến cho rằng dự thảo Luật quy định rõ ràng về các ngành, nghề học sẽ không phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế thị trường và sự phát triển của nền kinh tế thế giới, đề nghị không quy định chương trình đào tạo chuyên ngành về các tổ chức kinh tế hợp tác tại dự thảo Luật (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến cho rằng một số chính sách chưa rõ ràng như: chính sách đất đai. Đề nghị quy định tên gọi của chính sách rõ hơn, như: “chính sách đất đai hoặc bố trí mặt bằng sản xuất kinh doanh cho HTX”, tạo điều kiện để HTX tiếp cận được mặt bằng (*01 ý kiến*); khoản 2 Điều 19 quy định chính sách ưu đãi về đất đai, tuy nhiên, việc quy định chính sách này trong dự thảo Luật có thể dẫn đến mâu thuẫn với Luật Đất đai đang được sửa đổi, vì hiện nay chưa rõ Luật Đất đai có cho phép việc miễn, giảm tiền thuê đất, thuê đất mặt nước hay không, ở mức độ nào hoặc với diện tích như thế nào. Do đó, đề nghị nghiên cứu cân nhắc, xem xét lại (*01 ý kiến*); cần thận trọng đối với chính sách hỗ trợ về đất đai để tránh mâu thuẫn với các luật khác (*02 ý kiến*); tại điểm c khoản 2 Điều 19 quy định còn rất hạn hẹp trong việc hỗ trợ, đề nghị sửa đổi cụm từ “*hình thành nguyên liệu sản xuất*” thành “*trên lĩnh vực nông nghiệp*” (*01 ý kiến*); đề nghị quy định rõ hỗ trợ một phần hay toàn phần, hình thức, phương thức hỗ trợ như thế nào tại điểm b khoản 2 Điều 19 (*01 ý kiến*); khoản 2 Điều 19 quy định còn chung chung (*01 ý kiến*); đề nghị cần hoàn thiện cơ chế, chính sách, khung pháp lý để tạo điều kiện cho việc tích tụ ruộng đất của người nông dân do hiện nay thực tế việc tích tụ chủ yếu thuộc về doanh nghiệp (*01 ý kiến*); có ý kiến cho rằng các hộ gia đình hiện nay không còn mặn mà trong việc sử dụng đất đai làm tài sản bảo đảm vì việc định giá đất đai, nhất là đất nông nghiệp rất rẻ so với giá trên thực tế (*01 ý kiến*); quy định về việc người nông dân ký hợp đồng với doanh nghiệp để góp vốn bằng quyền sử dụng đất, sau khi người nông dân không còn hợp tác nữa vẫn có đất để sử dụng (*01 ý kiến*); đề nghị bổ sung quy định Ủy ban nhân dân các cấp phải quan tâm bố trí để HTX tiếp cận được đất đai, tích tụ ruộng đất, huy động đất đai từ các thành viên. Đề nghị giao Chính phủ quy định chi tiết rõ trách nhiệm của chính quyền đối với kinh tế hợp tác như về ngân sách, đất đai, trụ sở làm việc. Đề nghị đối với HTX thuộc lĩnh vực nông nghiệp, cần có chế độ ưu đãi hơn tất cả các loại HTX khác, vì HTX nông nghiệp trong cả nước chiếm tỷ lệ rất nhiều trên tổng số HTX hiện có (*01 ý kiến*).

- Một số ý kiến nhất trí với chính sách hỗ trợ về tín dụng, thuế, phát triển rừng (03 ý kiến); đề nghị Chính phủ chỉ đạo các tổ chức tín dụng thực hiện các chính sách tín dụng theo quy định, thống nhất với Luật Các tổ chức tín dụng để HTX có thể tiếp cận vốn dễ dàng hơn (01 ý kiến); nhiều HTX nhỏ, siêu nhỏ và khó khăn về nguồn lực, cần quy định cơ chế về miễn thuế môn bài trong 02 năm đầu thành lập và giảm thuế GTGT thì mới thực sự thúc đẩy, hỗ trợ cho HTX và đáp ứng được nguyện vọng của HTX (02 ý kiến); đề nghị phải xác định cụ thể mối quan hệ giao dịch nội bộ của tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân quy định tại điểm b khoản 3 Điều 19 để đảm bảo đồng bộ và phù hợp với quy định của các luật về thuế, đảm bảo công bằng với tất cả các doanh nghiệp khác (01 ý kiến); đề nghị bổ sung quy định lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn và dịch vụ nông nghiệp, nông thôn, chính sách miễn thuế 10 năm, 20 năm phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành (03 ý kiến); cần đẩy mạnh tín dụng cho vay đối với nông dân (01 ý kiến); phạm vi quy định chính sách thuế, phí và lệ phí tại khoản 3 Điều 19 là quá rộng, gây khó khăn cho công tác quản lý thuế. Tương tự chính sách tín dụng, bảo hiểm và chính sách xây dựng kết cấu hạ tầng, trang thiết bị cũng có phạm vi rộng lớn, đề nghị rà soát thật kỹ để có những quy định cụ thể hỗ trợ hiệu quả, thực chất cho hoạt động của HTX (01 ý kiến); xác định rõ chủ thể thực hiện các chính sách là các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các chủ thể thụ hưởng chính sách là các tổ chức kinh tế hợp tác, đề nghị bỏ chính sách thuế, phí và lệ phí do đã có quy định của pháp luật chuyên ngành (01 ý kiến); chính sách thuế cũng cần thay đổi tại các văn bản luật có liên quan để các chính sách này có thể đi vào cuộc sống (01 ý kiến); đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, đối chiếu với luật thuế hiện hành để có sự đồng bộ như các nội dung miễn, giảm thuế đối với lợi nhuận từ giao dịch nội bộ của các tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân, miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với thuế thu nhập trích lập quỹ chung và không chia, phần thu nhập hình thành tài sản chung không chia và các nội dung khác liên quan đến miễn giảm thuế chưa được quy định trong Luật Thuế cũng cần được xem xét, rà soát để có sự thống nhất (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị sửa cụm từ “các ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng khác” tại điểm a khoản 4 Điều 19 thành cụm từ “các tổ chức tín dụng khác” vì theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng thì tổ chức tín dụng bao gồm cả ngân hàng, trong đó có ngân hàng thương mại (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “và ứng dụng thương mại điện tử” sau từ “chuyển đổi” tại điểm b khoản 5 Điều 19 (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 9 Điều 19 không nên quy định chính sách chuyển đổi tổ hợp tác thành HTX, mà quy định về chính sách thành lập mới HTX, bao gồm cả việc tổ hợp tác phát triển thành HTX và các thành viên của tổ hợp tác thành lập HTX, trong đó có các chính sách về hỗ trợ tư vấn thành lập, tư vấn cho

hoạt động trong 03 năm đầu và các chính sách khác liên quan (*01 ý kiến*); đề nghị bổ sung chính sách hỗ trợ tổ hợp tác như: đào tạo nguồn nhân lực, hỗ trợ tín dụng, hạ tầng đất đai, khoa học kỹ thuật để thu hút cá nhân góp vốn, sức lao động, thành lập và hoạt động tổ hợp tác hiệu quả (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến cho rằng dự thảo Luật thể hiện chưa rõ ràng giữa các ưu đãi của Nhà nước như nhiệm vụ, chính sách mà cơ quan quản lý nhà nước phải làm với quyền của tổ chức kinh tế hợp tác (như tại điểm d khoản 1, điểm e khoản 1, điểm a khoản 2); đề nghị tách Điều 19 thành 2 điều cụ thể, theo đó một điều quy định những chính sách lớn Nhà nước phải làm và một điều quy định các ưu đãi cụ thể mà HTX được hưởng (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị thay Ủy ban nhân dân tỉnh thành Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tại Điều 20 vì thực tiễn theo quy định hiện nay thì các quy định liên quan đến định mức, thẩm quyền ban hành là Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (*01 ý kiến*); đề nghị nghiên cứu điều chỉnh và bỏ cụm từ “sau đầu tư” tại điểm a khoản 1 Điều 20, vì nếu quy định hỗ trợ sau đầu tư thì sẽ gây khó khăn cho các tổ chức kinh tế hợp tác trong việc tiếp cận và hưởng lợi từ các chính sách này. Các tổ chức kinh tế hợp tác phải có đủ nguồn lực để triển khai thực hiện các công trình, dự án nhằm mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh, sau đó mới nhận được sự hỗ trợ của Nhà nước là không hợp lý, vì các tổ chức kinh tế hợp tác rất cần sự hỗ trợ kịp thời từ phía Nhà nước ngay trong hoạt động sản xuất, kinh doanh (*01 ý kiến*); đề nghị quy định tại Điều 20 về hai phương thức hỗ trợ: hỗ trợ trực tiếp bằng tiền hay hỗ trợ gián tiếp thông qua cơ chế, chính sách về thuế (*01 ý kiến*); cần quy định cụ thể hơn các chính sách đặc thù, chính sách hỗ trợ trực tiếp, hỗ trợ tiếp cận vốn, hỗ trợ đất đai cho các tổ chức kinh tế hợp tác hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, tại các địa bàn có đông thành viên là đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn (*02 ý kiến*); có ý kiến cho rằng tại khoản 3 Điều 20 quy định Nhà nước xây dựng chương trình quốc gia về phát triển HTX sau khi Luật này có hiệu lực là không cần thiết, vì đây là nhiệm vụ bình thường của Chính phủ phải thực hiện nên không bắt buộc ghi vào trong Luật (*02 ý kiến*); đề nghị rà soát lại các chính sách hiện nay đang triển khai để đánh giá các tác động của Luật theo 3 Chương trình mục tiêu quốc gia (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung 1 Điều quy định về chính sách của Nhà nước làm cơ sở để thể chế hóa trong các quy định khác, không nên xây dựng 1 Chương về chính sách như dự thảo Luật (*01 ý kiến*); đề nghị khi HTX phát triển đến một quy mô nhất định thì phải chuyển đổi thành doanh nghiệp, không tiếp tục hưởng các cơ chế, chính sách đối với HTX (*02 ý kiến*); đề nghị cần xác định phạm vi, quy mô hoạt động của HTX (*01 ý kiến*); bổ sung các quy định xử lý đối với các chính sách đã hỗ trợ cho HTX, nhưng sau đó HTX lại tiến hành chia, tách. Trong bối cảnh, điều kiện hưởng có thể thay đổi so với khi được nhận hỗ trợ, các HTX bị chia, tách

được thụ hưởng chính sách như thế nào (*01 ý kiến*); có ý kiến cho rằng việc áp dụng nhiều chính sách hỗ trợ cho kinh tế hợp tác là mang tính chất bao cấp, ảnh hưởng bởi “*tư duy kiểu cũ*” (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến cho rằng nội dung hỗ trợ ưu đãi của Nhà nước trong từng chính sách được liệt kê còn quá nhiều, mang tính dàn trải, thiếu tập trung và thiếu tính trọng tâm, chưa thể hiện được sự đặc trưng và tính thực chất mà tổ chức kinh tế hợp tác thực sự cần. Đề nghị xác định nội dung hỗ trợ mang tính tập trung, tính khả thi cao và đảm bảo hiệu quả hỗ trợ và phù hợp với nguồn lực kinh tế. Một số nội dung chính sách còn mang tính khái quát cao, thiếu tính định lượng, như hỗ trợ lương, thưởng, phúc lợi cho người lao động có chất lượng cao nhưng chưa rõ tiêu chí để xác định lao động có chất lượng cao là gì và việc hỗ trợ lương, thưởng, phúc lợi theo định lượng nào (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến cho rằng việc hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, trang thiết bị của Nhà nước được thực hiện thông qua các dự án đầu tư hoặc là phi dự án, Nhà nước hỗ trợ một lần sau đầu tư và theo định mức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định. Nội dung này chưa thực sự cụ thể, cần quy định thêm 2 nội dung: thứ nhất về tính hỗ trợ, thứ hai về cơ sở tính toán mức hỗ trợ. Do đó, đề nghị cần quy định rõ giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ cho tổ chức kinh tế hợp tác thuộc địa phương mình quản lý trên cơ sở dự án đầu tư hoặc phi dự án được thực hiện theo định mức kinh tế kỹ thuật do pháp luật quy định (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị quy định chính sách theo hai nhóm: (1) HTX nông nghiệp, (2) HTX phi nông nghiệp vì hai loại hình HTX này có tính chất, hoạt động hoàn toàn khác nhau nên chính sách cũng phải quy định tương ứng với hai loại hình HTX (*01 ý kiến*).

- Một số ý kiến nhất trí với quy định tại Điều 21 về Quỹ hỗ trợ phát triển HTX trong việc hỗ trợ lãi suất và thực hiện các chế độ khác để khuyến khích việc thành lập và phát triển HTX vững mạnh, trở thành một động lực cho nền kinh tế (*06 ý kiến*); đề nghị luật hóa những nội dung của Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX (*05 ý kiến*).

- Nhiều ý kiến cho rằng việc thành lập Quỹ này là cần thiết nhưng chưa rõ nguồn tài chính hình thành Quỹ, cơ chế vận hành và quản lý Quỹ, cơ quan chịu trách nhiệm quản lý Quỹ hỗ trợ phát triển ở Trung ương và cấp tỉnh, đặc biệt cần làm rõ vai trò và chức năng của Quỹ để tránh chồng chéo, trùng lặp với vai trò của ngân hàng HTX và quỹ tín dụng nhân dân (*15 ý kiến*); quy định Quỹ hỗ trợ phát triển HTX thực hiện chức năng cho vay vốn với lãi suất ưu đãi, hỗ trợ lãi suất sau đầu tư và bảo lãnh tín dụng đầu tư có đảm bảo đồng bộ với quy định của pháp luật

hiện hành hay không? cần xem xét Quỹ này có đủ chức năng, điều kiện và năng lực thực hiện hay không và cần quy định cụ thể (04 ý kiến); quy định Quỹ được huy động vốn và cho vay trong các thành viên có thể bị chế tài theo quy định của ngân hàng không, có hiệu quả là tốt nhưng không hiệu quả, thua lỗ, mất khả năng thanh toán cho người góp vốn thì tổ chức nào sẽ chịu trách nhiệm. Ngành ngân hàng thì Nhà nước có can thiệp hỗ trợ, còn nếu xảy ra sự cố với Quỹ này thì cách thức nào để bảo vệ các thành viên góp vốn (01 ý kiến); nghiên cứu quy định tại Luật về việc giao Quỹ hỗ trợ phát triển HTX Trung ương cho Liên minh HTX Việt Nam quản lý, còn đối với Quỹ hỗ trợ phát triển HTX địa phương thì giao Liên minh HTX cấp tỉnh quản lý (06 ý kiến).

- Có ý kiến chưa tán thành việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển HTX vì cho rằng không nên thành lập bộ máy mới, mô hình mới (01 ý kiến); khi quy định pháp luật chưa rõ thì chưa nên quy định quỹ ngoài ngân sách nhà nước, Quỹ hỗ trợ phát triển HTX đã có nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH), đề nghị rà soát, đánh giá việc thực hiện Quỹ và luật hóa vị trí, vai trò của ngân hàng HTX (01 ý kiến); cần nhắc việc thành lập Quỹ này (01 ý kiến); đề nghị cần có sự thống nhất từ Điều 5 đến Điều 15, chỉ áp dụng đối với các tổ chức có tư cách pháp nhân hay áp dụng cho toàn bộ các tổ chức (01 ý kiến); cụm từ “tổ chức kinh tế hợp tác” tại điểm a khoản 1 chưa thống nhất với tên Điều, do đó, đề nghị rà soát chỉnh sửa bảo đảm tính thống nhất (01 ý kiến);

- Có ý kiến đề nghị bổ sung các thông tin về tính hiệu quả của Quỹ theo quy định của pháp luật hiện hành, bổ sung báo cáo đánh giá hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX để Quốc hội có thêm thông tin xem xét, quyết định (02 ý kiến).

### **3. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng (Điều 1, Điều 2)**

- Có ý kiến nhất trí với phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật (01 ý kiến); đồng tình bổ sung tổ hợp tác vào phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật, bảo đảm thể chế hóa Nghị quyết số 20-NQ/TW (01 ý kiến); đề nghị làm rõ hơn phạm vi điều chỉnh, mô hình tổ chức cũng cần quy định rõ ràng từ tổ hợp tác đến HTX, Liên minh HTX và Liên đoàn HTX (01 ý kiến); đề nghị nghiên cứu việc mở rộng phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật đối với tổ hợp tác, Liên đoàn HTX (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cần đánh giá kỹ hơn để cụ thể hóa kinh tế tập thể, vì dự thảo Luật đang quy định phạm vi điều chỉnh có HTX, Liên đoàn HTX, tổ hợp tác, cần nêu lên điểm khác nhau giữa thành lập Liên đoàn HTX, hiệp hội ngành, nghề, tổ chức kinh tế vì các đối tượng này đều thành lập tự nguyện nhưng phải chịu trách nhiệm quá nhiều, các quy định như vậy là không hợp lý (01 ý kiến).

### **4. Về Tổ hợp tác (Chương IX)**

- Nhiều ý kiến nhất trí với Báo cáo thẩm tra của UBKT, theo đó cần thiết bổ sung tổ hợp tác trong dự thảo Luật nhằm xác định địa vị pháp lý của tổ hợp tác, tuy nhiên quy định về tổ hợp tác trong dự thảo Luật còn khá mờ nhạt. Đề nghị quy định cụ thể hơn về tổ hợp tác, bổ sung làm rõ hơn các điều kiện khác ngoài số lượng thành viên để chuyển đổi từ tổ hợp tác thành HTX như các điều kiện về số lượng thành viên, nguồn lực tài chính, tài sản, quy mô hoạt động, bổ sung điều kiện tham gia và rút khỏi hợp đồng hợp tác giữa các thành viên tổ hợp tác (*11 ý kiến*); có ý kiến cho rằng dự thảo Luật quy định 04 điều về tổ hợp tác là chưa đầy đủ, thiếu cơ cấu tổ chức, thiếu trách nhiệm của các thành viên tham gia, thiếu người đại diện theo pháp luật và thiếu nội dung về phân chia tài sản sau khi giải thể; tổ hợp tác là đối tượng tiền thân của HTX, là đối tượng quan trọng để thành lập các HTX sau này, đề nghị cần phải có các quy định cụ thể để khuyến khích đối tượng này được thành lập dễ dàng và vận hành suôn sẻ (*02 ý kiến*); có ý kiến đề nghị quy định rõ quyền và trách nhiệm của tổ hợp tác trong thực hiện các giao dịch dân sự, giao dịch kinh tế, bao gồm cả việc giải quyết tranh chấp (nếu có) để có đủ cơ sở pháp lý và thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện (*02 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị đưa thành 1 chương quy định cụ thể về tổ hợp tác vì đây là nội dung mới (*02 ý kiến*); đề nghị quy định rõ những nội dung liên quan đến tổ hợp tác đang giao cho Chính phủ quy định chi tiết, như tại khoản 4 Điều 102, khoản 4 Điều 104... bảo đảm phù hợp với Bộ luật Dân sự để tránh tình trạng phát sinh thêm các thủ tục hành chính (*01 ý kiến*); quy định điểm a khoản 1 Điều 104 dự thảo Luật gây khó hiểu và xung đột với quy định tại Bộ luật Dân sự, đề nghị xem xét lại cách diễn đạt (*01 ý kiến*).

- Một số ý kiến đề nghị quy định tổ hợp tác có tư cách pháp nhân vì tổ hợp tác cũng ký kết hợp đồng với các tổ chức hợp tác có tư cách pháp nhân khác; nếu quy định như tại dự thảo Luật về việc tổ hợp tác không có tư cách pháp nhân thì sẽ không đảm bảo sự phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự và có thể gây khó khăn cho hoạt động của tổ hợp tác (như việc không được mở tài khoản ...) (*03 ý kiến*); yêu cầu tổ hợp tác phải đăng ký là không phù hợp (*01 ý kiến*); đề nghị cân nhắc sửa đổi, bổ sung đảm bảo nguyên tắc thỏa thuận tự nguyện của các bên khi ký kết hợp đồng hợp tác và không trái với quy định của Bộ luật Dân sự; đề nghị chỉ cần quy định tại khoản 2 Điều 102 của dự thảo Luật về trình tự, thủ tục đăng ký hoạt động của tổ hợp tác đối với những trường hợp bắt buộc phải đăng ký do việc quy định chi tiết cả việc tổ chức điều hành và chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác tại khoản 5 Điều 102 là không bảo đảm nguyên tắc thỏa thuận tự nguyện theo quy định của Bộ luật Dân sự khi các bên tham gia hợp tác (*01 ý kiến*); phải nghiên cứu tính thống nhất trong hệ thống pháp luật, vì một số nội dung chưa phù hợp với các quy định của Bộ luật Dân sự như điểm d khoản 1 Điều 103 dự thảo và chương VI của Bộ luật Dân sự về xác lập, thực hiện giao dịch dân sự của tổ hợp tác hoặc khoản 1 Điều 104 dự thảo và khoản 4 Điều 21 của Bộ luật Dân sự về tham gia tổ

hợp tác và tham gia giao dịch dân sự của người từ đủ 15 đến dưới 18 tuổi (02 ý kiến); có ý kiến đề nghị thành viên tổ hợp tác phải từ 18 tuổi trở lên để thực hiện đầy đủ các quyền dân sự (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cần nhắc đưa nội dung quy định về tổ hợp tác vào HTX và không nên tách thành một chương riêng (01 ý kiến); có ý kiến không đồng tình với hướng mở rộng quy định đối với tổ hợp tác và đề nghị nghị định hướng dẫn xử lý việc này bởi tổ hợp tác không có tư cách pháp nhân và các chính sách quy định về tổ hợp tác tại dự thảo Luật cũng còn lỏng lẻo, chưa cụ thể (01 ý kiến); đề nghị nghiên cứu theo hướng quy định tổ hợp tác tương tự như chế định hộ kinh doanh tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 (khoản 4 Điều 217), theo đó Chính phủ quy định việc đăng ký và hoạt động của hộ kinh doanh (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị Cơ quan soạn thảo nghiên cứu bỏ Chương IX, chưa đưa tổ hợp tác vào dự thảo Luật vì cho rằng nếu đưa tổ hợp tác vào phạm vi điều chỉnh sẽ phát sinh 2 mâu thuẫn, bất cập<sup>2</sup>, cần tổ chức điều tra các tổ hợp tác và nguyện vọng phát triển trong tương lai để có căn cứ thực tiễn đưa vào dự thảo Luật (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại điểm e khoản 1 Điều 103 không nên dùng từ “*được tiếp cận*” mà nên thay cụm từ “*được hưởng*” sẽ phù hợp hơn, thể hiện sự quan tâm, bảo đảm sự bình đẳng với các loại hình hợp tác khác (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị xem xét việc sử dụng từ “vốn” hay là từ “tài sản” đối với quy định tại Chương IX. Tại khoản 1 Điều 504 Bộ Luật Dân sự năm 2015 quy định “hợp đồng hợp tác là sự thỏa thuận giữa các cá nhân, pháp nhân về việc cùng đóng góp tài sản, công sức để thực hiện công việc nhất định, cùng hưởng lợi và cùng chịu trách nhiệm”. Theo đó, dự thảo Luật sử dụng từ “vốn” thay cho từ “tài sản” là không phù hợp với định nghĩa của Bộ luật Dân sự về hợp đồng hợp tác, vốn có thể là tài sản nhưng tài sản chưa chắc là vốn. Ngoài ra, dự thảo Luật cũng quy định tổ hợp tác được hình thành trên cơ sở hợp đồng hợp tác và hợp đồng hợp tác giữa các thành viên tổ hợp tác được ký kết và thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự (01 ý kiến).

---

<sup>2</sup> (i) Một là, các tổ hợp tác hiện nay là những tổ chức kinh tế do người dân tự nguyện lập ra theo nhu cầu ngắn hạn, thông qua hợp đồng hợp tác bằng văn bản hoặc thỏa thuận miệng nên quan hệ giữa các thành viên không mang tính bền vững và không có kế hoạch phát triển lâu dài. Tổ hợp tác có thể dừng hoạt động và tan vỡ khi xảy ra mâu thuẫn nội bộ với các thành viên, nay đưa vào Luật này yêu cầu phải đăng ký và đưa ra định hướng chuyển đổi tổ hợp tác thành HTX sẽ gây tâm lý không thuận ở một bộ phận tổ hợp tác không muốn đăng ký và không muốn phát triển thành HTX, sẽ dẫn đến tác động giải thể bộ phận tổ hợp tác và gây tâm lý không tốt trong xã hội; (ii) Hai là, pháp luật dân sự và Nghị định số 151/2007/NĐ-CP ngày 10/10/2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của tổ hợp tác, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về tổ hợp tác. Chính vì vậy, nếu đưa vào điều chỉnh tại Luật này sẽ gây mâu thuẫn với các quy định đang còn hiệu lực của Bộ luật Dân sự. Quy định về tổ hợp tác tại Chương IX chỉ với 4 điều, Điều 102 đến 105, là rất sơ sài và còn mờ nhạt, không phản ánh đầy đủ các nội dung đã quy định ở Bộ luật Dân sự và Nghị định số 77/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

- Có ý kiến cho rằng việc chuyển đổi tổ hợp tác (một tổ chức không có tư cách pháp nhân) thành HTX (có tư cách pháp nhân) như quy định tại Điều 105 dự thảo Luật còn đơn giản (*01 ý kiến*); có ý kiến đề nghị quy định cụ thể hơn, trong đó cần bổ sung về điều kiện chuyển đổi tổ hợp tác thành HTX tại Điều 105, điều kiện có tối thiểu 05 thành viên và được 100% tổng số thành viên tán thành và cam kết tham gia (*02 ý kiến*); đề nghị quy định về các thành viên sáng lập đối với tổ hợp tác (*02 ý kiến*); đề nghị tổ hợp tác phải có 03 thành viên trở lên mới phù hợp với hoạt động của tổ hợp tác (*01 ý kiến*).

### **5. Về Liên đoàn HTX (Mục 3 Chương VI)**

- Nhiều ý kiến đề nghị chưa luật hóa các nội dung liên quan đến Liên đoàn HTX tại dự thảo Luật lần này, việc luật hóa sẽ xem xét điều chỉnh sau khi thực hiện nghiên cứu xây dựng thí điểm một số Liên đoàn HTX theo đúng chủ trương của Nghị quyết số 20-NQ/TW; việc đưa mô hình Liên đoàn HTX vào Luật cần xem xét đã đủ cơ sở pháp lý chưa, đã đủ điều kiện để tổ chức hay chưa trong khi chưa tổng kết, đánh giá thực tiễn mà quy định ngay sẽ không lường hết những vấn đề có liên quan (*36 ý kiến*).

- Một số ý kiến đề nghị tiếp tục làm rõ cơ sở pháp lý, cơ sở lý luận và thực tiễn khi luật hóa các quy định về Liên đoàn HTX tại dự thảo Luật (*03 ý kiến*); đề nghị đánh giá kỹ hơn về sự cần thiết của việc hình thành Liên đoàn HTX (*01 ý kiến*); cần làm rõ tính chất, tổ chức, hoạt động của Liên đoàn HTX, cũng như quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong Liên đoàn HTX (*01 ý kiến*).

- Một số ý kiến cho rằng Liên đoàn HTX có chức năng, nhiệm vụ tương tự như Liên minh HTX trong khi Liên đoàn HTX còn đang chưa rõ về vị trí, chức năng, nhiệm vụ (*06 ý kiến*); có ý kiến cho rằng hiện nay đã có hệ thống Liên minh HTX ở Trung ương và cấp tỉnh, các HTX có thể tham gia vào hoạt động ngành, nghề thông qua các hiệp hội (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến cho rằng quy định về thành viên của các tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân, gồm: Liên hiệp HTX và Liên đoàn HTX với chức năng, nhiệm vụ như nhau, không rõ về phạm vi hoạt động, không bảo đảm tính minh bạch. Đề nghị Cơ quan soạn thảo cần giải trình trước Quốc hội và cần nhắc thận trọng trong việc cho phép thành lập Liên đoàn HTX do hiện tại mới chỉ thực hiện thí điểm trong một số ngành, lĩnh vực, chưa có cơ sở để luật hóa (*01 ý kiến*); có ý kiến cho rằng Liên đoàn HTX về bản chất là Liên hiệp HTX, nhưng mang tính chất là một tổ chức xã hội; nếu thừa nhận Liên đoàn HTX là một tổ chức đại diện như Liên hiệp HTX nhưng mang tính chuyên sâu về tính chất ngành nghề, lĩnh vực sẽ đa dạng hoá các tổ chức đại diện hơn (*01 ý kiến*); tại khoản 12, 13 Điều 4 quy định Liên hiệp HTX được thành lập nhằm mang lại lợi ích, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành viên, mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng lực tham

gia thị trường và xây dựng cộng đồng các tổ chức kinh tế hợp tác bền vững và tốt hơn. Nhiệm vụ này tương tự như nhiệm vụ của Liên đoàn HTX; đề nghị tiếp tục làm rõ hơn về sự cần thiết thành lập và rà soát kỹ các quy định về tổ chức, hoạt động của Liên đoàn HTX. Nếu có nhiều chông chéo về chức năng, nhiệm vụ, đề nghị bỏ quy định về việc thành lập Liên đoàn HTX (01 ý kiến); có ý kiến cho rằng dự thảo Luật chưa làm rõ mối quan hệ giữa Liên đoàn HTX với Liên hiệp HTX, Liên minh HTX Việt Nam. Do vậy, thay vì bổ sung thêm mô hình mới thì nên quy định theo hướng tăng cường, phát huy hơn nữa vị trí, vai trò của Liên minh HTX và tăng tính chủ động cho Liên minh HTX Việt Nam (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định khung pháp lý phù hợp để phát triển Liên đoàn HTX như mô hình Liên đoàn HTX, thực tiễn một số quốc gia trên thế giới đã có mô hình này trong lĩnh vực nông nghiệp (01 ý kiến); có ý kiến cho rằng việc thành lập Liên đoàn HTX đủ căn cứ về mặt chính trị, pháp lý, thực tiễn, cũng như cần thiết phải luật hóa các nội dung liên quan đến Liên đoàn HTX tại dự thảo Luật lần này. Vì vậy, để triển khai có hiệu quả các chủ trương, đề nghị tiếp tục giữ quy định một số điều cơ bản về Liên đoàn HTX như trong dự thảo Luật để có cơ sở pháp lý thực hiện theo lộ trình hợp lý, để vừa triển khai, vừa đúc rút kinh nghiệm trước khi có các quy định thể chế hóa cụ thể (02 ý kiến); đề nghị Chính phủ giao cho Liên minh HTX nghiên cứu, đề xuất quy định thành lập, tổ chức, hoạt động và nội dung phương pháp tổ chức phối hợp với Liên đoàn HTX, được thể hiện tại Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương khoá IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể. Hiện nay, Liên minh HTX đang triển khai thí điểm mô hình Liên đoàn HTX lúa gạo tại vùng đồng bằng sông Cửu Long (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng tại mục 1, 2, 3 Chương VI, phân loại các chủ thể liên quan đến HTX, Liên hiệp HTX và Liên đoàn HTX đã có quy định cụ thể về các nội dung liên quan đến quyền, nghĩa vụ của thành viên. Đề nghị tại từng mục cần ghi rõ tên từng loại hình để tránh nhầm lẫn, đảm bảo tính cụ thể (01 ý kiến); đề nghị xem xét lại quy định tại khoản 1 Điều 84 về thành viên liên kết có góp vốn là pháp nhân (01 ý kiến).

- Có ý kiến không nhất trí với tên gọi “Liên đoàn HTX” do đây là tập hợp của các HTX, không phải một tổ chức kinh tế, doanh nghiệp (01 ý kiến).

## **6. Về tổ chức đại diện, Liên minh HTX (Chương X)**

- Nhiều ý kiến cho rằng thực tế tại nước ta hiện đang tồn tại loại hình Liên minh HTX Việt Nam với quy mô toàn quốc và Liên minh HTX cấp tỉnh đang được giao các chức năng, nhiệm vụ, có vai trò quan trọng trong việc đại diện và bảo vệ quyền và lợi ích của các HTX, thực hiện vai trò hỗ trợ phát triển các loại hình HTX. Quy định tại dự thảo Luật về vai trò, trách nhiệm của hệ thống Liên minh

HTX còn khá mờ nhạt trong khi kinh tế tập thể là một thành phần kinh tế chính, do đó đề nghị nghiên cứu bổ sung các quy định về hệ thống Liên minh HTX từ Trung ương đến địa phương với các cơ chế hỗ trợ của Nhà nước tạo điều kiện cho tổ chức này hoạt động; quy định rõ về chức năng, nhiệm vụ và cần phải tăng cường hơn vai trò, quyền của Liên minh HTX để việc hỗ trợ hoạt động HTX được đầy đủ hơn; (12 ý kiến); đề nghị nghiên cứu giao cho hệ thống Liên minh HTX thực hiện một số nội dung dịch vụ công và chức năng quản lý nhà nước phù hợp với quy định của pháp luật, theo chức năng, nhiệm vụ của Liên minh HTX và theo đúng chủ trương được nêu tại Nghị quyết số 20-NQ/TW như Quỹ hỗ trợ phát triển HTX, kiểm toán nội bộ, hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư, việc tiếp cận các quỹ hỗ trợ khoa học công nghệ... (06 ý kiến); có ý kiến cho rằng quyền trao thêm cho Liên minh HTX chưa được luật hóa cụ thể (01 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị giữ nguyên các quy định tại Luật HTX năm 2012 đối với hệ thống Liên minh HTX, đồng thời bổ sung thêm một số nhiệm vụ để hỗ trợ nhiều hơn cho HTX (04 ý kiến); đề nghị rà soát lại quy định về hệ thống Liên minh HTX, bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ hiện hành (01 ý kiến); đề nghị giữ nguyên như quy định của luật hiện hành năm 2012 đối với khoản 1 Điều 107 (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng Liên minh HTX là một tổ chức vừa mang tính đại diện, vừa mang tính vận động, tính hỗ trợ nhằm thúc đẩy và thể chế hoá HTX, đóng vai trò nòng cốt trong việc phát triển khu vực kinh tế tập thể nhưng hiện nay mới chỉ thực hiện các hoạt động mang tính hỗ trợ (02 ý kiến); đề nghị quy định cụ thể vai trò, trách nhiệm của tổ chức đại diện, mối liên hệ của tổ chức đại diện với các tổ chức kinh tế hợp tác, HTX (02 ý kiến); có ý kiến cho rằng Liên minh HTX cấp tỉnh có thiên hướng quản lý hành chính (01 ý kiến); Liên minh HTX không làm thay chức năng quản lý nhà nước cho Sở Kế hoạch và Đầu tư tại địa phương, cần đánh giá Liên minh HTX đã đóng góp, hỗ trợ gì cho sự phát triển của HTX, từ đó bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Liên minh HTX (02 ý kiến); đề nghị xem xét, đánh giá quá trình hình thành, phát triển và kết quả hoạt động của hệ thống Liên minh HTX (01 ý kiến); đề nghị cần có tổng kết riêng về hệ thống Liên minh HTX để giải quyết những vấn đề vướng mắc trong thực tiễn (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị phải làm rõ có tổ chức đại diện khác ngoài Liên minh HTX hay không? nếu có thì như thế nào? còn nếu chưa có mà quy định trong Luật sẽ làm cho hệ thống Liên minh HTX chông chênh, đề nghị đổi tên chương X thành “*Hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam*” để tạo điều kiện tốt hơn cho hệ thống này hoạt động (02 ý kiến); đề nghị làm rõ vai trò đại diện của Liên minh HTX đối với HTX nông nghiệp vì thực tế thời gian qua Liên minh HTX dường như chưa phát huy được vai trò đối với HTX nông nghiệp (01 ý kiến); tổ chức đại diện là Liên minh HTX ngay từ bản chất đã mâu thuẫn với tên gọi Luật nếu chọn theo

phương án 1 “*Các tổ chức kinh tế hợp tác*” (01 ý kiến); đề nghị làm rõ Liên minh HTX, Liên hiệp HTX, Liên đoàn HTX có bị trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ hay không? (01 ý kiến).

- Một số ý kiến cho rằng, khoản 1 Điều 106 quy định “Tổ chức đại diện của các tổ chức kinh tế hợp tác trong đó hệ thống liên minh hợp tác xã là nòng cốt, được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật về hội và pháp luật có liên quan”, trong khi hiện nay Luật về hội chưa được ban hành, quy định của pháp luật về hội thì chỉ có Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội, trong khi đó Nghị định này đã lạc hậu và đã đề nghị sửa nhiều lần. Do đó, đề nghị cần quy định chức năng, nhiệm vụ cho rõ ràng để bảo đảm địa vị pháp lý, bảo đảm sự phát triển của các tổ chức đại diện của các tổ chức kinh tế hợp tác; đề nghị bỏ quy định Liên minh HTX hoạt động theo các quy định của pháp luật về hội, đồng thời bổ sung và soạn thảo lại Điều 106 cho phù hợp (03 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định về Liên minh HTX: (1) Hệ thống Liên minh HTX Việt Nam gồm Liên minh HTX Việt Nam và Liên minh HTX tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật; (2) Liên minh HTX là tổ chức đại diện cho các thành viên, bao gồm HTX, Liên hiệp HTX, tổ hợp tác và các tổ chức khác hoạt động liên quan đến kinh tế tập thể, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của thành viên, được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ giữ vai trò nòng cốt trong phát triển kinh tế tập thể; (3) Liên minh HTX có tư cách pháp nhân được Nhà nước bảo đảm biên chế, kinh phí, điều kiện vật chất và các nguồn lực khác để thực hiện chức năng, nhiệm vụ; (4) Tư vấn, hỗ trợ cung cấp dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ cho phát triển kinh tế tập thể; (5) Thực hiện các chương trình, dự án, dịch vụ công và các hoạt động kinh tế phục vụ phát triển kinh tế tập thể, tham gia xây dựng chính sách, pháp luật về kinh tế tập thể và tham gia chủ trì các hoạt động có liên quan đến quy định của tổ chức quốc tế về kinh tế tập thể mà Việt Nam là thành viên (01 ý kiến).

## **7. Về mô hình tổ chức quản trị đối với các hình thức tổ chức HTX (Chương IV)**

- Có ý kiến nhất trí với việc hình thành 02 mô hình quản trị, xác định rõ thành phần để phù hợp với từng mô hình, hình thức, tính chất, quy mô của từng tổ chức kinh tế hợp tác (01 ý kiến); việc lựa chọn mô hình tổ chức quản trị đối với các hình thức tổ chức HTX cần bảo đảm thuận lợi cho công tác quản lý, tránh sự lợi dụng kẽ hở về tên gọi của tổ chức HTX (01 ý kiến); đề nghị bổ sung mô hình tổ chức phù hợp với trình độ quản trị của HTX (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị Cơ quan soạn nghiên cứu chỉnh sửa nội dung chưa thống nhất giữa quy định tại khoản 3 Điều 23 và khoản 4, khoản 5 Điều 23 về thông qua

mô hình quản trị của tổ chức kinh tế hợp tác<sup>3</sup> (*01 ý kiến*); đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 23 theo hướng quy định cụ thể về cách thức, hình thức thông qua Điều lệ của tổ chức hợp tác kinh tế có tư cách pháp nhân, nếu số lượng nhiều phải ký vào từng trang của Điều lệ để tránh việc thay đổi tùy tiện nội dung của Điều lệ, hoặc lợi dụng sử dụng vì mục đích cá nhân làm ảnh hưởng đến quyền lợi và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân khác (*01 ý kiến*); đề nghị chỉnh sửa cụm từ “đi thuê” tại điểm c khoản 4 Điều 23 của dự thảo Luật để bảo đảm phù hợp với văn phong Luật (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến cho rằng tên Điều 25 quy định về trình tự, thủ tục đăng ký tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân nhưng nội dung của Điều này không đề cập gì đến trình tự, thủ tục mà giao cho Chính phủ quy định chi tiết tại khoản 5, do đó, đề nghị rà soát chỉnh sửa lại để bảo đảm tính thống nhất giữa nội dung và tên Điều (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 về tên của tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân bảo đảm phù hợp với quy định việc đặt tên của các tổ chức tín dụng được thành lập theo Luật Các tổ chức tín dụng (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị xem xét bổ cục lại Điều 40 dễ hiểu hơn, bảo đảm rõ ràng (*01 ý kiến*); đề nghị bổ sung quy định về chức năng điều hành HTX, theo đó tách bạch rõ ràng chức năng quản trị và chức năng điều hành của HTX (*01 ý kiến*); đề nghị xem xét bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 40 theo hướng quy định thời gian bắt buộc phải chuyển đổi mô hình quản trị khi có sự thay đổi về điều kiện tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân hoạt động theo mô hình quản trị. Cụ thể khi có sự tăng, giảm về số lượng thành viên như trường hợp Liên hiệp HTX dưới 10 thành viên đang hoạt động theo mô hình quản trị rút gọn, nay có thêm từ 10 thành viên trở lên; trường hợp Liên hiệp HTX từ 10 thành viên trở lên đang hoạt động theo mô hình quản trị, nay giảm xuống dưới 10 thành viên (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến cho rằng tại khoản 1 Điều 41 chưa xác định rõ ai là người thực hiện một số trách nhiệm ký Điều lệ, công bố thông tin gửi hồ sơ cho cơ quan đăng ký. Do đó, tổ chức kinh tế hợp tác khi có nhiều người đại diện theo pháp luật thì phải quy định thật cụ thể, rõ ràng về quyền hạn, nghĩa vụ của từng người trong

---

<sup>3</sup> khoản 3, Điều 23 quy định hội nghị thông qua Điều lệ những người tán thành Điều lệ, đủ điều kiện theo quy định của Luật này và pháp luật có liên quan thì trở thành thành viên của tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân. Như vậy, theo quy định này Điều lệ đã được 100% thành viên của tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân nhất trí thông qua. Hơn nữa, theo quy định tại khoản 7 Điều 24 về nội dung Điều lệ của tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân bao gồm mô hình quản trị của tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân đã được 100% thành viên nhất trí thông qua. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm b, c khoản 4 và khoản 5 Điều 23, mô hình quản trị được biểu quyết, mỗi thành viên 01 phiếu bầu ngang nhau thông qua theo nguyên tắc đa số, tức là mô hình quản trị của tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân chỉ cần 50% số thành viên trở lên nhất trí thông qua.

Điều lệ để trước hết tránh mâu thuẫn, tranh chấp nội bộ, sau đó hạn chế rủi ro cũng như vướng mắc pháp lý của các hợp đồng giao dịch (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng Điều 43 mới chỉ quy định các trường hợp triệu tập Đại hội thành viên bất thường đối với trường hợp tổ chức theo mô hình quản trị đầy đủ mà chưa quy định rõ trường hợp đối với tổ chức theo mô hình quản trị rút gọn. Theo đó, đối với trường hợp tổ chức theo mô hình quản trị rút gọn, dự thảo Luật mới chỉ quy định theo đề nghị của kiểm soát viên hoặc của ít nhất 1/3 tổng số thành viên chính thức thì triệu tập Đại hội thành viên bất thường. Tuy nhiên, trong trường hợp kiểm soát viên và 1/3 tổng số thành viên chính thức không đề nghị họp bất thường thì dự thảo Luật chưa quy định. Do đó, ngoài các trường hợp về triệu tập Đại hội thành viên bất thường được quy định tại Điều 43, đề nghị quy định các trường hợp mà người có thẩm quyền triệu tập bất thường đối với trường hợp tổ chức theo mô hình quản trị rút gọn (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung tại khoản 2 Điều 44 “*người triệu tập kỳ họp điều chỉnh nội dung chương trình phải gửi trước cho thành viên dự đại hội diễn ra trước 01 ngày diễn ra đại hội các nội dung có liên quan*” (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng khoản 1 Điều 45 quy định đại biểu, thành viên, người đại diện theo ủy quyền của thành viên là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một tổ chức, cá nhân khác dự họp. Đề nghị rà soát lại quy định này và làm rõ việc ủy quyền này đối với chủ thể là đại biểu, thành viên hay người đại diện theo ủy quyền của thành viên là tổ chức để bảo đảm cách hiểu thống nhất (01 ý kiến); đề nghị tại Điều 45, những quyền liên quan đến tài sản thì để Đại hội thành viên quyết định, mức độ đến đâu thì từng HTX quy định sẽ phù hợp hơn (01 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị bỏ quy định tại khoản 4 Điều 46 về việc Giám đốc, Tổng giám đốc, Trưởng ban kiểm soát, Kế toán trưởng, Kế toán phải có chứng chỉ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp vì cho rằng yêu cầu chứng chỉ đối với các chức danh trong tổ chức kinh tế hợp tác sẽ hạn chế sự phát triển của kinh tế hợp tác, là một rào cản, đi ngược lại những nỗ lực về cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để thành lập HTX. Các chính sách hỗ trợ về đào tạo đã đủ để có thể bồi dưỡng kiến thức cho những người lãnh đạo HTX và xã viên (05 ý kiến); đề nghị xem lại quy định tại khoản 5 Điều 46 về việc giao Chính phủ quy định chi tiết khoản 5 Điều này nhưng khoản 5 không có nội dung (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cân nhắc quy định riêng đối với Đại hội nhiệm kỳ, Đại hội thường kỳ (Điều 48 và Điều 51). Đại hội thường kỳ sẽ không thực hiện một số nhiệm vụ như bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm giám đốc được kiểm soát viên đề bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm toán hoặc kiểm soát viên (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cân nhắc quy định tại Điều 49 về nhiệm kỳ của Giám đốc vì Giám đốc là đối tượng được bầu tại Đại hội thành viên (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định tại Điều 50 theo hướng là một cá nhân có thể đồng thời được bầu làm kiểm soát viên không quá 02 tổ chức kinh tế hợp tác (01 ý kiến). Việc quy định một cá nhân đảm nhiệm nhiệm vụ làm kiểm soát viên của 04 tổ chức kinh tế hợp tác như dự thảo Luật là không khả thi vì công việc của Ban kiểm soát được thực hiện vào thời điểm cuối kỳ, một người không thể hoàn thành tốt nhiệm vụ, chức trách cùng một lúc 04 tổ chức kinh tế hợp tác (02 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng quy định tại khoản 5 Điều 51 là không phù hợp với thực tiễn, không linh hoạt, đề nghị nghiên cứu quy định Đại hội thành viên chỉ bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, để Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát bầu Trưởng Ban kiểm soát. Bên cạnh đó, quy định ở khoản 4, 5 Điều 51 có mâu thuẫn với nhau, vì khi đã thuê Giám đốc và Trưởng Ban kiểm soát thì Hội đồng quản trị có quyền chấm dứt hợp đồng mà không cần phải tổ chức Đại hội thành viên để miễn nhiệm (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng Luật hiện hành không quy định bắt buộc phải là số lẻ tối đa và tối thiểu tối đa, không bắt buộc là số lẻ và Hội đồng quản trị khi không đủ số thành viên có thể là số chẵn. Đề nghị làm rõ tại Điều 52 trường hợp có số phiếu biểu quyết ngang nhau và quy định rõ nguyên tắc xử lý để thống nhất triển khai; đề nghị làm rõ trường hợp triệu tập bất thường sau 02 lần triệu tập mà không đủ số thành viên tham dự thì có quy định số lượng thành viên hay không (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 18 Điều 53 theo hướng trong trường hợp nội dung của nghị quyết do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết đại hội thành viên, Điều lệ gây thiệt hại cho tổ chức kinh tế hợp tác thì thành viên có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ việc thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 54 để đảm bảo thống nhất với khoản 1 Điều 52, không gây vướng mắc trong thực tiễn. Khoản 6 Điều 54 quy định quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị, trong đó quy định các thành viên còn lại sẽ bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị thay thế theo nguyên tắc đa số cho đến khi đại hội thành viên họp và bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị mới. Quy định như trên sẽ không hợp lý trong trường hợp Hội đồng quản trị có tối thiểu 03 thành viên như quy định tại khoản 1 Điều 52 khi Chủ tịch Hội đồng quản trị bị mất tư cách thành viên thì còn lại 02 thành viên, khi đó bầu một người trong số 02 thành viên còn lại làm Chủ tịch Hội đồng quản trị thì không phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 52 (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định Tổng giám đốc hoặc Giám đốc điều hành hoạt động HTX chịu sự giám sát và sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị về mọi mặt hoạt động đối với HTX tại khoản 1 Điều 55 (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định nhiệm kỳ kiểm soát viên tại Điều 56 cho phù hợp với nhiệm kỳ Hội đồng quản trị quy định tại khoản 2 Điều 52, tối thiểu là 02 năm, tối đa là 05 năm (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị làm rõ căn cứ tại Điều 50 và Điều 56 về lựa chọn “*không quá 4 tổ chức kinh tế hợp tác*”, vì cho rằng quy định này không rõ, đồng thời quy định tại khoản 4 Điều 56 chưa phù hợp (01 ý kiến); đề nghị bổ sung thêm cụm từ “*quyết định*” sau cụm từ “*ngợi quyết*” tại điểm b khoản 4 Điều 56 (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng không nên quy định mô hình quản trị của HTX là mô hình Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc, mô hình HTX là mô hình trung gian giữa kinh tế hộ và doanh nghiệp, là mô hình đối nhân (bình đẳng) chứ không phải đối vốn như doanh nghiệp; mô hình đối nhân ngày xưa có Chủ nhiệm và các xã viên là mô hình chuẩn, bảo đảm cho quan hệ hài hòa giữa các xã viên chứ không thiên lệch về doanh nghiệp đối vốn (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cần đơn giản hóa các thủ tục thành lập và đăng ký ngành nghề kinh doanh của HTX, hoàn thiện các quy định về tổ chức, chuyển đổi HTX, giải thể, phá sản HTX và đảm bảo quyền lợi cho các thành viên (02 ý kiến).

## **8. Về tài sản, tài chính của hợp tác xã (Chương V)**

### *8.1. Trích lập Quỹ chung không chia (Điều 67)*

- Có ý kiến nhất trí về tỷ lệ trích lập tối thiểu là 5%, 10% và 15% lợi nhuận tương ứng đối với HTX, Liên hiệp HTX, Liên đoàn HTX, nếu đặt tỷ lệ cao hơn sẽ khó hấp dẫn thành viên tham gia vì thực tế quy mô HTX ở Việt Nam nhỏ, sức liên kết không cao (02 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị tăng tỷ lệ trích lập Quỹ chung không chia theo tỷ lệ 10% đối với HTX, 15% đối với Liên hiệp HTX và 20% đối với Liên đoàn HTX. Tỷ lệ này sẽ phù hợp với tình hình mới, tạo động lực phấn đấu, tạo nguồn lực phát triển, mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh, hình thành tài sản chung cho HTX, đảm bảo quỹ dự phòng, nhất là các HTX nông nghiệp thường bị ảnh hưởng bởi thiên tai (03 ý kiến); đề nghị trích lập 20% đối với HTX, 20% đối với Liên hiệp HTX và 30% đối với Liên đoàn HTX, đảm bảo sự hài hòa giữa tìm kiếm lợi nhuận bên ngoài cùng với việc tích tụ nguồn lực để phục vụ và phát triển thành viên của các tổ chức kinh tế hợp tác (01 ý kiến); đề nghị giải thích rõ lý do việc phân loại các mức tỷ lệ cho từng loại hình HTX rõ ràng và thuyết phục, việc HTX trích lập 5% là rất nhỏ, không đảm bảo đủ lớn để hình thành tài sản chung của HTX, không thể hiện được bản chất của loại hình tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân

cần tích lũy quỹ vốn để đầu tư hình thành tài sản chung không chia để phục vụ thành viên (*02 ý kiến*); đề nghị làm rõ tại Điều 67 về các điều kiện và cơ sở để giữ lại Quỹ chung không chia, việc quy định như tại dự thảo Luật có bảo đảm quyền lợi của các thành viên hay không (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị xem xét mở rộng thêm mục đích sử dụng đối với Quỹ chung không chia theo quy định của Điều 69, như cho bổ sung nguồn vốn từ Quỹ chung không chia vào vốn điều lệ hoặc vốn đăng ký của tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân. Đồng thời, quy định mở sổ theo dõi riêng nhằm tăng hiệu quả sử dụng vốn của tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân (*02 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị cân nhắc quy định Quỹ chung không chia tại HTX, đây là một thách thức đối với HTX vì hiện nay đa số các HTX còn khó khăn trong việc làm ăn để có lợi nhuận chia cho các thành viên (*02 ý kiến*); đề nghị cần phải rà soát nội dung về Quỹ chung không chia vì đây là nội dung mới của dự thảo Luật, đề nghị làm rõ trường hợp Quỹ chung không chia, tài sản chung không chia có được dùng thế chấp hay không, nếu không được dùng thế chấp mà lại không chia thì sẽ bó buộc cho các HTX hoạt động. Trường hợp không có khả năng trả nợ thì việc xử lý tài sản đảm bảo như thế nào? bởi vì Quỹ chung không chia cơ bản được hình thành từ việc trích lập tài sản đối với quỹ trích lập trên cơ sở lợi nhuận (*02 ý kiến*); có ý kiến cho rằng Quỹ chung không chia thực chất là tài sản không chia, nếu để bằng tiền thì liệu có được đầu tư kinh doanh hay không? nếu đầu tư kinh doanh bị rủi ro thì xử lý như thế nào? phần quỹ này nếu quy định trích 5% đối với HTX là thấp, HTX không có nguồn lực, nội lực để phát triển, do đó nên để Đại hội thành viên quyết định Quỹ này nằm trong tổng Quỹ hỗ trợ phát triển HTX mà hằng năm HTX trích lập (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ ràng hơn về Quỹ chung không chia, nhất là việc xử lý Quỹ này khi giải thể HTX (*02 ý kiến*); đề nghị phân định rõ việc hình thành tài sản chung không chia từ 02 nguồn, từ ngân sách nhà nước hay từ tổ chức kinh tế hợp tác để có cách xử lý phù hợp (*01 ý kiến*); đề nghị làm rõ hỗ trợ của Nhà nước theo quy định có được tính vào Quỹ chung không chia hoặc tài sản chung không chia không? (*01 ý kiến*); có ý kiến cho rằng quy định tại khoản 2 Điều 71 về thứ tự ưu tiên xử lý vốn, tài sản còn lại khi HTX giải thể, phá sản có sự khác biệt so với quy định của Luật Phá sản. Theo dự thảo Luật, ưu tiên trả lại phần góp vốn của thành phần liên kết có góp vốn, sau đó mới đến thanh toán nghĩa vụ, cuối cùng là chia cho các thành viên HTX theo tỷ lệ góp vốn. Đề nghị Cơ quan soạn thảo làm rõ thêm vấn đề khác nhau giữa Luật này với Luật Phá sản (*01 ý kiến*); thứ tự ưu tiên quy định tại khoản 2 Điều 71 chưa hợp lý vì khi tổ chức đã phá sản, giải thể thì ưu tiên đầu tiên phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán các khoản công nợ bao gồm nợ bảo hiểm xã hội, nợ lương, sau đó mới trả lại phần vốn góp cho các thành viên (*01 ý kiến*); đề nghị bổ sung trường hợp tổ chức lại, hợp nhất, sáp nhập các HTX thì tài

sản chung không chia cũng nằm trong nhóm là không được chia cho các thành viên (*01 ý kiến*); đề nghị quy định thanh toán nợ lương, trợ cấp và bảo hiểm xã hội của người lao động thuộc hàng ưu tiên thứ hai, trước cụm từ "*thanh toán chi phí giải thể, phá sản*" bao gồm cả khoản chi cho việc thu hồi, định dạng và thanh lý tài sản. Sự thay đổi vị trí này có tính chất hợp lý, bởi vì, một tổ chức kinh tế hợp tác muốn giải thể, không hoạt động nữa thì cần phải thực hiện việc giải quyết trả tiền lương cũng như bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động, bảo vệ quyền của người lao động (*01 ý kiến*); đề nghị phải có hướng dẫn một cách cụ thể trong quá trình tổ chức việc xử lý tài sản và vốn khi tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân giải thể, phá sản theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 71, cụ thể khi Nhà nước thu hồi tài sản gắn liền trên đất được giải quyết như thế nào? quyền, nghĩa vụ các bên có liên quan như thế nào vì liên quan đến tài sản chung không chia? (*01 ý kiến*); có ý kiến cho rằng khoản 3 Điều 71 rất tiến bộ, quy định cho phép tài sản chung không chia và Quỹ chung không chia khi các HTX bị phá sản, giải thể, được quyền chuyển giao cho các HTX trên địa bàn. Đề nghị cần có sự ghi nhận, công nhận về hình thức sở hữu tập thể đối với Quỹ chung không chia, tài sản chung không chia đảm bảo nguyên tắc đối nhân trong HTX được thể hiện và kế thừa, tích lũy tài sản của khu vực kinh tế tập thể qua các thời kỳ, giai đoạn, thế hệ (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định Quỹ chung không chia của tổ hợp tác, vì tổ hợp tác cũng có thể được Nhà nước hỗ trợ về tài chính, đất đai... như đối với HTX (*01 ý kiến*).

## 8.2. Chế độ hạch toán, kế toán

- Một số ý kiến cho rằng quy định chế độ hạch toán, kế toán của mô hình HTX giống như hạch toán, kế toán của doanh nghiệp với quy mô lớn thì không phù hợp, không áp dụng được; cần đơn giản hóa thủ tục kế toán để người quản lý có thể dễ dàng tiếp cận nội dung này hơn, trên thực tế các HTX ở quy mô rất nhỏ và siêu nhỏ, hoạt động của HTX thời gian qua đang rất khó và vướng nhiều, nhất là không có người đáp ứng được điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ để thực hiện chế độ hạch toán, kế toán theo các quy định (*06 ý kiến*).

- Có ý kiến cho rằng tại Điều 66 không cần thiết phải quy định chi tiết tại khoản 1 về việc ghi nhận hạch toán độc lập Quỹ chung không chia, tài sản chung không chia của các tổ chức kinh tế hợp tác hình thành từ các nguồn theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 67 vì nội dung này đã quy định tại khoản 2 (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị cần quy định cụ thể về phân phối thu nhập tại Điều 68, các quỹ HTX được trích lập, ví dụ như quỹ phát triển sản xuất, quỹ phúc lợi, quỹ xử lý tài chính rủi ro... để bảo đảm sự thống nhất (*01 ý kiến*); đề nghị sửa đổi khoản 2 Điều 68 thành "*a. Lợi ích thành viên, thành viên chính thức của tổ chức kinh tế hợp tác hay hợp tác xã được hưởng giá gốc dịch vụ đầu vào với mức giá*

cao nhất của dịch vụ đầu ra; thành viên liên kết không góp vốn nhưng có sử dụng dịch vụ được hưởng một phần lợi ích nhất định của dịch vụ đầu vào và dịch vụ đầu ra; mức hưởng cụ thể do Đại hội thành viên hoặc Hội đồng quản trị quyết định ở từng thời điểm cụ thể. b. Lợi ích thành viên của tổ chức kinh tế hợp tác tạo việc làm, thành viên chính thức của tổ chức kinh tế hợp tác tạo việc làm được hưởng sự ổn định của việc làm do tổ chức kinh tế hợp tác tạo ra, mức giá nhân công cao hơn thị trường trong khung, mức cao hơn cụ thể do đại hội thành viên quyết định ở từng thời điểm cụ thể. c. Lợi nhuận tổ chức kinh tế hợp tác được chia 100% theo tỷ lệ vốn góp" (01 ý kiến); đề nghị tách ra một khoản quy định cụ thể về tối đa lợi ích của thành viên tại khoản 2 Điều 68, trong đó quy định HTX phải có trách nhiệm tối đa hóa lợi ích thành viên thông qua việc sử dụng dịch vụ, đưa vào dịch vụ đầu tư (01 ý kiến); đề nghị bổ sung quy định về ưu tiên trích lập quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính vào Điều 68 trước khi quy định về trích lập các quỹ khác do Đại hội thành viên quyết định (01 ý kiến); có ý kiến cho rằng tại khoản 2 Điều 68 cần quy định thứ tự ưu tiên khi phân phối thu nhập, đề xuất thứ tự ưu tiên cần phải xem xét điều chỉnh lại cho hợp lý (01 ý kiến); đề nghị nên tách quy định khoản 2 Điều 68 về phân phối phần lợi nhuận giao dịch nội bộ còn lại sau khi đã trích lập các quỹ đối với thành viên chính thức và thành viên liên kết có góp vốn thành 02 khoản khác nhau (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể trong văn bản dưới luật về việc tính khấu hao và ghi sổ kế toán đối với các loại tài sản không chia, nhất là với tài sản mang tính chất đầu tư xây dựng, tài sản trên đất mà thành viên HTX cho mượn trong trường hợp tài sản chưa khấu hao hết hoặc các thành viên xin thôi không tham gia HTX hoặc muốn chuyển nhượng (01 ý kiến); việc hạch toán không được thực hiện rõ ràng, minh bạch sẽ dẫn đến các thành viên rời bỏ tổ chức kinh tế hợp tác (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về cơ chế chuyển quyền sử dụng, quyền sở hữu và nhận lại tài sản thành viên góp vốn vào HTX, Liên hiệp HTX để đảm bảo quyền sở hữu tài sản của HTX, Liên hiệp HTX, góp phần minh bạch tài sản và trách nhiệm giữa pháp nhân HTX, Liên hiệp HTX với tài sản của các thành viên (01 ý kiến).

### 8.3. Hoạt động tín dụng nội bộ

- Có ý kiến nhất trí với quy định về hoạt động tín dụng nội bộ nhằm thể chế hóa Nghị quyết số 20-NQ/TW, bảo đảm tính linh hoạt và tăng khả năng tiếp cận vốn trong hoạt động của HTX (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng hoạt động tín dụng nội bộ của tổ chức kinh tế hợp tác được cho phép hoạt động nhưng quy định tại dự thảo Luật rất mờ nhạt, chưa cụ thể, rõ ràng. Đề nghị bổ sung các quy định về điều kiện, nguyên tắc, cách thức

triển khai và quản lý hình thức tín dụng nội bộ này làm cơ sở để Chính phủ thực hiện và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định chi tiết (*02 ý kiến*); đề nghị làm rõ quy định về tín dụng nội bộ trong dự thảo Luật có phù hợp với quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng hay không? (*02 ý kiến*); đề nghị cân nhắc quy định tại Điều 63 về hoạt động tín dụng nội bộ (*01 ý kiến*); huy động tín dụng nội bộ gắn liền với hoạt động sản xuất, kinh doanh của HTX, việc huy động mở là sai tôn chỉ, mục đích của HTX và rất nguy hiểm, rủi ro khi trình độ quản lý của HTX không tương thích, đối với tín dụng thì tài sản thế chấp là điều kiện vô cùng khó khăn (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến cho rằng thực tiễn thành viên HTX có huy động vốn tín dụng nội bộ, nhưng việc huy động này chưa được điều chỉnh bằng các quy phạm pháp luật và có nhiều rủi ro, đề nghị cân nhắc bổ sung quy định hình thức huy động vốn này tại Điều 63 (*01 ý kiến*); có ý kiến cho rằng hoạt động tín dụng nội bộ là một hoạt động mang ý nghĩa tương trợ, giúp đỡ các thành viên của HTX là chính và gần như hoạt động với mục đích phi lợi nhuận. Hoạt động tín dụng nội bộ này hoàn toàn khác với quỹ tín dụng nhân dân. Trên thực tế Luật HTX năm 2012 cũng đã có quy định về hoạt động tín dụng nội bộ của HTX, song trong Báo cáo đánh giá tổng kết Luật chưa đề cập đến vấn đề này. Trên thực tế đến năm 2017 thì hoạt động tín dụng nội bộ không có quy định và hướng dẫn vì một số Thông tư liên quan đã hết hiệu lực (*01 ý kiến*); đề nghị cần quy định cụ thể về tín dụng nội bộ nhằm tạo cơ sở pháp lý cho các HTX có thể huy động vốn tại chỗ hiệu quả và đúng quy định pháp luật, cũng cần làm rõ hình thức và phương thức huy động vốn vay từ cá nhân, tổ chức bên ngoài (*03 ý kiến*).

- Có ý kiến tại điểm c khoản 4 Điều 63 quy định khoản hỗ trợ của Nhà nước phải hoàn lại được tính vào số nợ của tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân. Đề nghị sửa lại từ "*khác*" thay thế cụm từ "*khoản hỗ trợ*", vì đã là khoản hỗ trợ mà ghi vào số nợ của tổ chức kinh tế hợp tác là chưa phù hợp. Đề nghị bổ sung 1 khoản quy định về việc Nhà nước tạo điều kiện hỗ trợ nguồn vốn lưu động cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của các tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân, vì hiện nay rất nhiều HTX có quy mô nhỏ, siêu nhỏ, vốn góp vào HTX cơ bản bằng tài sản nên việc thiếu vốn lưu động là tình trạng phổ biến và khó khắc phục, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất, kinh doanh (*01 ý kiến*).

#### 8.4. Nội dung khác

- Có ý kiến về tài sản góp vốn tại Điều 57 chưa quy định rõ vốn và tài sản không chia là thuộc sở hữu tập thể của pháp nhân HTX; HTX có quyền sử dụng, định đoạt trong các giao dịch kinh tế mà chủ thể này xác lập theo quy định của Điều lệ và pháp luật về HTX, đề nghị Cơ quan soạn thảo cân nhắc quy định vấn đề này vào Luật (*01 ý kiến*); đề nghị cần phải diễn đạt chặt chẽ, cụ thể hơn khoản 2 Điều 57 để tránh việc xảy ra tranh chấp vì một tài sản có thể người sở hữu là một người nhưng người sử dụng là một người khác (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị sửa đổi thời hạn góp vốn tại khoản 1 Điều 58 “từ 6 tháng đến 12 tháng” (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị xem lại quy định tại khoản 1 Điều 62, không nên cho phép việc chuyển nhượng vốn vì sẽ làm mất đi bản chất HTX của các tổ chức kinh tế hợp tác, việc cho phép chuyển nhượng vốn góp sẽ làm cho tổ chức kinh tế hợp tác hoạt động tương tự như loại hình công ty cổ phần. Vì vậy, không nên có quy định chuyển nhượng vốn tại các tổ chức kinh tế hợp tác, nên giải quyết để các thành viên ra khỏi tổ chức kinh tế hợp tác khi không còn nhu cầu gắn bó hoặc các tổ chức kinh tế khác nếu có nhu cầu sử dụng sản phẩm, dịch vụ của các tổ chức kinh tế hợp tác và tự nguyện xin tham gia thì có thể thực hiện đúng quy định của Luật và đề Điều lệ quy định về việc kết nạp thành thành viên của các tổ chức kinh tế hợp tác (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng tại điểm e khoản 1 Điều 82 quy định chấm dứt tư cách thành viên trong trường hợp tại thời điểm cam kết góp đủ vốn, thành viên không góp vốn hoặc góp vốn thấp hơn vốn tối thiểu quy định tại Điều lệ là chưa thống nhất với quy định tại Điều 58. Theo đó, Điều 58 chỉ quy định 2 trường hợp phải thay đổi Điều lệ và làm hồ sơ đăng ký lại là trường hợp thành viên không góp vốn hoặc góp vốn không đủ cam kết, không có trường hợp góp vốn dưới mức vốn tối thiểu. Do đó, đề nghị rà soát lại 2 Điều này để bảo đảm quy định thống nhất, trường hợp góp vốn không đủ và góp vốn dưới mức vốn tối thiểu thì cũng đều thuộc trường hợp phải xem xét tư cách thành viên và lập hồ sơ điều chỉnh vốn điều lệ theo quy định (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ tại Điều 60 về tổ chức có quyền thẩm định giá để thực hiện trong thực tế, vì hiện tại mới chỉ quy định tổ chức có quyền thẩm định giá nhưng chưa rõ đó là tổ chức nào (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ tại Điều 62 việc chuyển nhượng vốn góp giữa thành viên chính thức và thành viên liên kết không góp vốn để trở thành thành viên chính thức (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị giải thích rõ hoặc cân nhắc việc sử dụng thuật ngữ “là chủ yếu” tại điểm a khoản 2 Điều 68 vì thiếu tính cụ thể, sẽ khó khăn hoặc tùy nghi trong việc áp dụng Luật (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng quy định về phân phối thu nhập theo Luật Hợp tác xã năm 2012 không thực hiện được, đề nghị sửa đổi, bổ sung quy định để làm rõ hơn về lợi nhuận và thu nhập. Cụ thể, lợi nhuận là số hiệu doanh thu dịch vụ đầu vào, đầu ra, trừ các khoản chi phí từ sản xuất, kinh doanh, quản lý lao động và các chi phí liên quan khác theo quy định của pháp luật và điều lệ của tổ chức kinh tế hợp tác. Còn về thu nhập, đối với thu nhập của thành viên góp vốn được chia lợi nhuận theo số vốn đã góp sau khi được trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật và

điều lệ của tổ chức kinh tế hợp tác. Đối với thu nhập của thành viên liên kết thì sẽ được hưởng từ lợi ích từ giá dịch vụ đầu vào, đầu ra theo hợp đồng dịch vụ đã được ký kết, được hưởng lợi từ sự chia sẻ lợi ích của tổ chức kinh tế hợp tác cho các thành viên liên kết nhờ vào quá trình thực hiện các khâu dịch vụ đã tạo ra từ giá trị gia tăng sản phẩm của tổ chức kinh tế hợp tác. Còn đối với thu nhập của người lao động thì được nhận từ lương, phụ cấp và các khoản thu nhập khác nếu có do tổ chức kinh tế hợp tác chi trả, được thực hiện các chế độ chính sách của người lao động theo quy định của pháp luật. Một chủ thể thành viên, người lao động nếu được xác lập cả 3 tư cách trong tổ chức kinh tế hợp tác thì sẽ được hưởng cả 3 khoản thu nhập (*01 ý kiến*).

### **9. Về thành viên của các hình thức tổ chức HTX (Chương VI)**

- Một số ý kiến đề nghị giữ nguyên số lượng thành viên HTX là 07 thành viên để bảo đảm năng lực sản xuất, kinh doanh cũng như khả năng cạnh tranh dựa vào lợi thế số thành viên đông, còn nếu rút xuống 05 thành viên thì sẽ có rất nhiều HTX quy mô siêu nhỏ; đề nghị làm rõ lý do dự thảo Luật quy định số lượng thành viên HTX là 05 thay vì 07 thành viên như Luật hiện hành, bởi lẽ, trong báo cáo tổng kết thi hành và báo cáo đánh giá tác động chính sách không thấy nêu lý do (*08 ý kiến*); về bản chất, số lượng thành viên HTX càng nhiều càng tốt vì liên quan đến việc tiêu thụ sản phẩm cũng như góp vốn của các thành viên. Do đó, nếu quy định số lượng thành viên ít hơn so với Luật hiện hành thì nguồn lực để HTX phát triển rất khó khăn (*01 ý kiến*); có ý kiến cho rằng 07 thành viên là đủ số lượng thực hiện các nhiệm vụ của HTX là một tổ chức tập thể, phải đủ số lượng, đủ mạnh để thực hiện khả thi các hoạt động (*01 ý kiến*); đề nghị có thể nâng số lượng thành viên tự nguyện lên từ 10 - 15 thành viên (*01 ý kiến*); đề nghị quy định về lộ trình tăng số lượng thành viên HTX theo thời gian hoạt động của HTX (*01 ý kiến*); đề nghị quy định vào Luật nội dung “*khi HTX thành lập được 01 năm thì phải phải có trách nhiệm triển khai thêm thành viên*” (*01 ý kiến*); có ý kiến đề nghị tổng kết, đánh giá ưu, nhược điểm của quy định 07 thành viên, đề nghị Chính phủ báo cáo cụ thể hơn và Cơ quan soạn thảo cân nhắc, đánh giá tác động và lường trước các khó khăn khi giảm số lượng thành viên quản trị tại HTX từ 07 xuống 05 thành viên, Liên hợp HTX từ 04 xuống 03 thành viên. Việc thay đổi như vậy có đi ngược với chủ trương về tăng quy mô vốn của HTX hay không, từ đó mới có cơ sở để giữ nguyên hay giảm số lượng thành viên (*02 ý kiến*); đề nghị cân nhắc số lượng thành viên hội đồng quản trị trên tỷ lệ số thành viên, cụ thể: HTX có dưới 30 thành viên sẽ có dưới 03 thành viên hội đồng quản trị, HTX có từ 30 đến 100 thành viên sẽ có từ 03 đến 05 thành viên hội đồng quản trị, HTX có trên 100 thành viên sẽ có từ 05 đến 07 thành viên hội đồng quản trị (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị cần có quy định cụ thể hơn về thành viên, trách nhiệm của thành viên đối với HTX để nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX (*01 ý*

*kiến*); đặc biệt đối với trường hợp HTX sử dụng tài sản từ ngân sách nhà nước (*01 ý kiến*); đề nghị bổ sung quy định các doanh nghiệp, tổ chức khác có tư cách pháp nhân được là thành viên chính thức của Liên hiệp HTX (*01 ý kiến*); phải có quy định chặt chẽ về quyền biểu quyết của thành viên HTX, ví dụ 2 năm tham gia HTX thì mới có quyền biểu quyết... (*01 ý kiến*); đề nghị bổ sung quy định về phân biệt thành viên chính thức và thành viên liên kết theo tiêu chuẩn quyền lợi, trách nhiệm (*01 ý kiến*); cơ chế tham gia, rời bỏ của các thành viên phải thuận tiện, dễ dàng mới khuyến khích được thêm thành viên tham gia (*01 ý kiến*).

- Một số ý kiến đề nghị cần rà soát quy định về thành viên HTX, tổ hợp tác là cá nhân từ đủ 15 tuổi trở lên đến dưới 18 tuổi, nhất là trong vai trò, trách nhiệm của người giám hộ, của cha mẹ đối với trẻ em trong lứa tuổi từ 15 - 18 tuổi; báo cáo giải trình của Cơ quan soạn thảo chưa đề cập vấn đề này, đặc biệt là sự tương thích với các quy định, với các công ước quốc tế về quyền trẻ em mà Việt Nam là thành viên (*03 ý kiến*); đề nghị nghiên cứu, làm rõ căn cứ và có báo cáo đánh giá tác động về việc mở rộng quy định thành viên HTX, tổ hợp tác đối với cá nhân từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi, quy định như vậy liệu có phù hợp với các luật khác không (như Bộ Luật Dân sự, Bộ Luật Lao động, Luật Bảo vệ và chăm sóc trẻ em...) (*04 ý kiến*); phải giải thích rõ vì sao lại quy định độ tuổi từ 15 tuổi trở lên (*02 ý kiến*); cần nhắc xem xét lại quy định tại điểm a khoản 2 Điều 74 về thành viên góp vốn từ 15 tuổi để đảm bảo không vi phạm pháp luật về dân sự, hình sự (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu quy định về thành viên HTX, ngoài thành viên chính thức là người sản xuất, kinh doanh trong cùng lĩnh vực HTX, có thể có thành viên liên kết là doanh nghiệp, những người sản xuất, kinh doanh cung ứng các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đầu vào cho HTX hoặc chế biến, tiêu thụ sản phẩm của HTX (*01 ý kiến*); đề nghị tiếp tục giữ thành viên của HTX là hộ gia đình, nhất là đối với khu vực nông nghiệp, bởi vì hiện nay việc giao đất để sản xuất nông nghiệp vẫn giao cho hộ gia đình (*01 ý kiến*); đề nghị xem xét lại quy định về số lượng: “5 thành viên chính thức” tại khoản 11, “3 HTX thành viên chính thức” tại khoản 12, “5 thành viên sáng lập” tại khoản 13 Điều 4; đề nghị phân tích, giải trình lý do lựa chọn số lượng như vậy; đề nghị quy định tối thiểu là “3”, nếu quy định số lượng thành viên tối thiểu để thành lập HTX ở mức cao thì chưa phù hợp và chưa tạo điều kiện (*02 ý kiến*); đề nghị xem xét lại khái niệm thành viên chính thức do trên thực tế nhiều thành viên góp vốn nhưng không sử dụng sản phẩm, dịch vụ của HTX. Căn cứ theo khoản 8 Điều 4 về khái niệm “góp sức lao động” thì chưa có sự phân biệt giữa thành viên và người lao động trong HTX (*01 ý kiến*); đề nghị bổ sung quy định về quyền của các thành viên góp vốn, thể hiện sự công bằng của các thành viên góp vốn (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị cần nhắc, xem xét điều chỉnh lại quy định tại điểm a

khoản 2 Điều 74 quy định “*cá nhân không có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì có thể trở thành thành viên hợp tác xã*” là nội dung không rõ ràng, không có tính khả thi vì trên thực tế sẽ không có cơ sở nào xác định cá nhân có khó khăn hay không có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị xem xét bổ sung quy định tại điểm g khoản 1 Điều 75 về kiến nghị yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc, Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên giải trình về tình hình hoạt động của HTX cho thành viên liên kết có góp vốn. Bởi lẽ, theo quy định tại khoản 2 Điều 76, các thành viên liên kết góp vốn phải chịu trách nhiệm về các khoản nợ, nghĩa vụ tài chính của HTX trong phạm vi vốn góp vào HTX, do đó, họ có quyền được biết, đề nghị giải trình cụ thể về tình hình hoạt động khi có nhu cầu và khi đó họ mới chịu trách nhiệm về nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 76 (01 ý kiến); đề nghị tại khoản 2 Điều 75 bổ sung quyền của thành viên liên kết có góp vốn HTX về việc yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên giải trình về tình hình hoạt động của HTX (02 ý kiến); đề nghị xem xét điều chỉnh quyền của các thành viên Liên hiệp HTX tại Điều 80 cho phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành (01 ý kiến); đề nghị phải có 03 thành viên chính thức trong Hội đồng quản trị (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị chỉ nên quy định khuyến khích thành viên HTX sử dụng sản phẩm, dịch vụ HTX, không nên quy định cứng như tại khoản 1 và khoản 2 Điều 76 (01 ý kiến); đề nghị bổ sung quy định cụ thể về thành viên chính thức và thành viên liên kết, tiêu chuẩn và quyền lợi, trách nhiệm của những thành viên liên kết tại Điều 76 (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị sửa điểm a khoản 1 Điều 77 thành “*thành viên là cá nhân đã chết, bị Tòa án tuyên bố là đã chết, mất tích, bị hạn chế về năng lực hành vi dân sự*” (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị xem xét nâng mức trần quy định tại Điều 78 về phần góp vốn điều lệ của thành viên chính thức của HTX thực hiện theo thỏa thuận từ 30% đến 40% vì thực tế hiện nay các HTX kiểu mới kết nạp rất ít thành viên, nếu quy định quá thấp thì việc huy động vốn, vốn góp rất khó, ảnh hưởng đến hoạt động của HTX (01 ý kiến); quy định về góp vốn của các thành viên tại khoản 1 Điều 78 chưa rõ là áp dụng cho một thành viên chính thức hay một nhóm thành viên chính thức, đề nghị Cơ quan soạn thảo làm rõ (01 ý kiến); cần thông tin rõ hơn về cơ sở để xác định tỷ lệ góp vốn điều lệ tại Điều 78, đề nghị không quy định về tỷ lệ góp vốn (01 ý kiến); đề nghị bổ sung quy định cụ thể mức vốn góp tối thiểu để phù hợp với từng loại hình tổ chức kinh tế hợp tác nhằm hạn chế việc góp vốn mang tính hình thức, tăng trách nhiệm của cá nhân, tổ chức khi tham gia góp vốn điều lệ để đảm bảo quyền, lợi ích của thành viên góp vốn. Khoản 35 Điều 4 quy định vốn góp tối thiểu là phần vốn góp mà cá nhân hoặc pháp nhân

phải góp vào vốn điều lệ để trở thành thành viên chính thức, thành viên liên kết có góp vốn của tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân nhưng dự thảo Luật chưa quy định cụ thể mức vốn góp tối thiểu (*01 ý kiến*); nhất trí với quan điểm của UBKT về vấn đề chuyển nhượng vốn góp của thành viên trong tổ chức kinh tế hợp tác (*01 ý kiến*); cần quy định rõ về việc cho phép chuyển nhượng vốn góp giữa các thành viên, tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân, tránh nguy cơ các tổ chức, cá nhân tham gia có khả năng thay đổi địa vị pháp lý, các thành viên để đầu tư chi phối, thậm chí là chiếm hữu vốn, quỹ, tài sản tích lũy không chia của tổ chức kinh tế hợp tác (*01 ý kiến*); đề nghị quy định vốn điều lệ của tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân chỉ gồm vốn góp của các thành viên chính thức, không nên bao gồm vốn góp của thành viên liên kết có góp vốn. Vì nếu thành viên liên kết góp vốn vào sẽ ảnh hưởng đến bản chất HTX, nên chuyển vốn góp của thành viên liên kết có góp vốn sang vốn hoạt động của tổ chức kinh tế hợp tác, không đưa vào vốn điều lệ (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ, cụ thể ngay tại Điều 79 về thành viên của Liên hiệp HTX, có thể quy định ít nhất 03 - 05 HTX tự nguyện góp vốn thành lập Liên hiệp HTX (*01 ý kiến*); đề nghị cân nhắc về tính logic khi quy định Liên hiệp HTX dưới 10 thành viên hoạt động theo mô hình quản trị rút gọn, bởi lẽ Liên hiệp HTX được thành lập bởi ít nhất 03 HTX thành viên, trong khi đó, mỗi HTX có tối thiểu 05 thành viên. Như vậy, trường hợp Liên hiệp HTX có dưới 10 thành viên là không bảo đảm tính logic (*01 ý kiến*); có ý kiến cho rằng quyền của thành viên được Liên hiệp HTX cung ứng sản phẩm, dịch vụ hoặc việc làm, quyền này chỉ quy định đối với các thành viên chính thức và các thành viên liên kết mà chưa quy định đối với thành viên liên kết góp vốn, đề nghị xem xét bổ sung đầy đủ (*01 ý kiến*); đề nghị xem xét, nghiên cứu lại việc mở rộng đối tượng thành viên của tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân đối với thành viên liên kết có góp vốn, vì thành viên liên kết có góp vốn nhưng không sử dụng sản phẩm, dịch vụ và không góp sức lao động mà chỉ nhằm mục đích chia lợi nhuận là không đúng với bản chất và nguyên tắc tổ chức hoạt động của HTX, chỉ phù hợp với loại hình doanh nghiệp tư nhân (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm b, c khoản 2 Điều 82 vì quy định về chấm dứt tư cách thành viên liên kết tại khoản 2 chưa rõ, chưa phân định được trường hợp nào chấm dứt tư cách thành viên liên kết góp vốn và thành viên liên kết không góp vốn. Cụ thể, đề nghị sửa đổi như sau: điểm a quy định các trường hợp quy định tại điểm a, b, c, d, e, g khoản 1 Điều này; điểm b thành viên liên kết góp vốn không thực hiện trách nhiệm góp vốn; điểm c thành viên liên kết không góp vốn, không đóng phí thành viên liên kết hoặc không sử dụng sản phẩm, dịch vụ và không có sức lao động (*01 ý kiến*); cân nhắc quy định tại Điều 82 sau thời gian quy

định mà vẫn có thành viên chưa góp đủ vốn đã cam kết thì sẽ không còn là thành viên (04 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị nên giữ như quy định tại Điều 17 Luật HTX năm 2012 về mức góp vốn điều lệ của thành viên chính thức đối với Liên hiệp HTX là không quá 30% vốn điều lệ nhằm hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của các tổ chức kinh tế hợp tác trong trường hợp thành viên chính thức rút vốn (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng cần làm rõ hơn vai trò, vị trí của mỗi đối tượng thành viên, tránh sự xáo trộn, làm trở ngại đến quá trình phát triển của các tổ chức kinh tế hợp tác, việc phát triển các thành viên ngày càng nhiều thì lợi ích mang lại cho cộng đồng càng lớn (01 ý kiến); đề nghị bổ sung 1 mục điều chỉnh đối với tổ hợp tác tại Chương VI (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề cập đến người lao động trong tổ chức kinh tế hợp tác quy định rải rác ở các điều khoản, đề nghị bổ sung một điều khoản xác định rõ người lao động trong tổ chức kinh tế hợp tác là người làm công hưởng lương, có ký kết hợp đồng lao động với HTX theo Bộ luật Lao động; đề nghị quy định rõ hơn về địa vị pháp lý, về quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động liên quan đến việc thực hiện hợp đồng lao động cũng như chấm dứt tư cách người lao động trong tổ chức kinh tế hợp tác; cần xác định người lao động là đối tượng tiềm năng được quyền tham gia góp vốn, trở thành thành viên góp vốn và được quyền ký kết các hợp đồng dịch vụ đầu vào, đầu ra với tổ chức kinh tế hợp tác để trở thành thành viên liên kết của tổ chức kinh tế hợp tác (01 ý kiến).

## **10. Về kiểm toán HTX (Chương VIII)**

- Nhiều ý kiến cho rằng kiểm toán HTX là hoạt động cần thiết để đảm bảo tính minh bạch, công khai, thúc đẩy HTX phát triển, hoạt động hiệu quả. Tuy nhiên, cần nghiên cứu tính khả thi của các quy định về cơ quan tiến hành kiểm toán, quy trình kiểm toán, cách thức kiểm toán, mức độ kiểm toán, chi phí kiểm toán để tránh gây khó khăn, cản trở các HTX trong quá trình hoạt động, nên cân nhắc các nội dung kiểm toán theo quy mô HTX (11 ý kiến); quy định tại điểm a khoản 1 Điều 100 sẽ là yêu cầu quá cao đối với các HTX, Liên hiệp HTX và Liên đoàn HTX (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng quy định kiểm toán HTX là chưa cần thiết, quy định quá chặt sẽ gây khó khăn cho sự phát triển của HTX (01 ý kiến); có ý kiến cho rằng không cần thiết phải kiểm toán HTX vì mô hình quản lý cũng như cách thức quản lý, vận hành HTX ở mức độ rất đơn giản (01 ý kiến); có ý kiến cho rằng khi cần kiểm toán, Đại hội thành viên quyết định sẽ phù hợp hơn, không nên bắt buộc (01 ý kiến); có ý kiến cho rằng chính sách của Nhà nước liên quan đến kiểm toán, việc yêu cầu phải có kiểm toán bắt buộc đối với tổ chức kinh tế hợp tác có quy mô vừa

và lớn, HTX quy mô vừa và lớn, Liên hiệp HTX là không cần thiết. Nên có chính sách hỗ trợ và giao cho một cơ quan cụ thể thực hiện việc hỗ trợ đối với tổ chức kinh tế hợp tác có nhu cầu thực hiện công tác kiểm toán, vấn đề kiểm toán đặt ra đối với các tổ chức kinh tế hợp tác dường như là một điều kiện để được nhận hỗ trợ của Nhà nước chứ không phải là một nhu cầu tự thân của các tổ chức kinh tế hợp tác (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến cho rằng quy định kiểm toán độc lập đối với HTX chỉ bao gồm đối tượng HTX quy mô vừa và lớn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 98 có thể gây ra tác động tiêu cực và mâu thuẫn như sau: (i) các HTX không muốn kiểm toán độc lập sẽ cố gắng giữ quy mô nhỏ, không phát triển thành HTX quy mô vừa và lớn theo chủ trương của Nghị quyết số 20/NQ-TW; (ii) các HTX quy mô nhỏ và siêu nhỏ thường có nhu cầu được tiếp nhận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, vậy bắt buộc phải kiểm toán độc lập, dẫn đến quy định chỉ các HTX quy mô vừa và lớn phải kiểm toán độc lập không có ý nghĩa; (iii) nếu kiểm toán độc lập có nội dung tư vấn phát triển thì tất cả các HTX đều phải được kiểm toán độc lập. Như vậy, nên xem xét bỏ quy định chỉ HTX quy mô vừa và lớn phải thực hiện kiểm toán độc lập (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị xem xét điều chỉnh quy định tại điểm b khoản 1 Điều 17 là “*có báo cáo kiểm toán được kiểm toán trong vòng 12 tháng kể từ thời điểm đề xuất hỗ trợ*” thành “*có báo cáo quyết toán tài chính hiệu quả trong vòng 12 tháng kể từ thời điểm đề xuất hỗ trợ*” để tạo sự công bằng giữa các đối tượng được hỗ trợ (*01 ý kiến*); không cần thiết phải quy định mục đích của báo cáo kiểm toán tổ chức kinh tế hợp tác (*01 ý kiến*); quy định kiểm toán HTX cần xem lại cách diễn giải, quyết định công ty kiểm toán độc lập hay quyết định đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán độc lập, bãi miễn kiểm toán viên độc lập hay chấm dứt dịch vụ kiểm toán viên độc lập để bảo đảm dễ hiểu và dễ thực hiện hơn (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến cho rằng quy định kiểm toán là một trong các căn cứ để Nhà nước xem xét, hỗ trợ cho tổ chức của kinh tế hợp tác chưa được quy định rõ trong mục đích của báo cáo kiểm toán tại Điều 99. Ngoài ra, nếu kiểm toán là căn cứ để Nhà nước hỗ trợ cho tổ chức kinh tế hợp tác thì đối với tổ hợp tác không có tư cách pháp nhân, không bắt buộc kiểm toán thì việc hỗ trợ phải được căn cứ từ đâu. Đề nghị cần phải làm rõ quy định tại Điều 98 để các tổ chức có liên quan dễ dàng trong triển khai thực hiện (*01 ý kiến*); có ý kiến cho rằng tổ hợp tác không thuộc đối tượng kiểm toán độc lập sẽ không thể tiếp cận được chính sách hỗ trợ của Nhà nước, trong khi các tổ chức này rất cần sự hỗ trợ của Nhà nước. Do đó, đề nghị bổ sung quy định xử lý nội dung này (*01 ý kiến*).

## **11. Về quản lý nhà nước đối với HTX (Chương XI)**

- Có ý kiến đề nghị làm rõ vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và mối quan hệ với Liên minh HTX; mối quan hệ giữa Liên minh HTX và các tổ chức

kinh tế hợp tác (*01 ý kiến*); đề nghị quan tâm đến vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; đề nghị quy định rõ trách nhiệm để có sự phối hợp chặt chẽ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội với các cấp chính quyền (*02 ý kiến*); đề nghị cần đưa vào những nội dung phối hợp tổ chức để vận động phát triển các loại hình kinh tế tập thể, để phát huy vai trò giám sát trong việc thực thi pháp luật về kinh tế tập thể cũng như các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị làm rõ và quy định đầy đủ nội dung quản lý nhà nước tại Điều 108 (*01 ý kiến*); công tác quản lý nhà nước đối với HTX không thống nhất giữa các địa phương (*01 ý kiến*); đề nghị quy định cụ thể trách nhiệm quản lý nhà nước của các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các cấp (*01 ý kiến*); đề nghị quan tâm công tác quản lý nhà nước đối với mô hình HTX, đặc biệt bố trí cơ quan hợp lý ở cấp Trung ương, cấp tỉnh và cấp địa phương, giao nhiệm vụ cụ thể (*02 ý kiến*); đề nghị bổ sung quy định vào sau khoản 7 Điều 108 về trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc hỗ trợ và giám sát hoạt động của HTX, Liên minh HTX trên địa bàn, trên thực tế một số chính quyền các cấp, cấp huyện, cấp xã chưa nhận thức đầy đủ vai trò của HTX đối với sự phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, dẫn đến việc thiếu quan tâm hoặc buông lỏng công tác lãnh đạo, chỉ đạo trên lĩnh vực này (*02 ý kiến*); đề nghị cần tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong đầu mối thông kê, tổng hợp ở địa phương, thời gian qua, cơ quan này hoạt động chưa hiệu quả, thiếu sự quan tâm, cần làm rõ tính liên kết của cơ quan thông kê (*02 ý kiến*); đề nghị bổ sung trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc quản lý và phải có định hướng phát triển cho các tổ chức kinh tế hợp tác tại địa phương, nhằm giúp cho các tổ chức này phát triển một cách đúng trọng tâm và có hiệu quả (*01 ý kiến*); đề nghị bổ sung 2 khoản vào Điều 108: khoản 8 “*Thực hiện công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò của HTX, Liên hiệp HTX đối với sự phát triển kinh tế - xã hội địa phương*”; khoản 9 “*Xây dựng và tổ chức thực hiện các quy định trách nhiệm của Chính phủ, chính quyền địa phương trong việc hỗ trợ và giám sát hoạt động của các HTX và Liên minh HTX trên địa bàn để đảm bảo thực hiện một cách đồng bộ*” (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến nhất trí với quy định quản lý nhà nước đối với HTX, ở Trung ương là Bộ Kế hoạch và Đầu tư, ở cấp tỉnh là Sở Kế hoạch và Đầu tư; việc giao nhiệm vụ quản lý nhà nước cho Liên minh HTX là không phù hợp, vì Liên minh HTX không có chức năng quản lý nhà nước (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến cho rằng trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước quy định trong dự thảo Luật mới nói lên trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trách nhiệm của UBND các tỉnh, thành phố mà chưa nói đến vai trò của Liên minh HTX Việt Nam, Liên minh HTX các tỉnh, thành phố; đề nghị bổ sung quy định về Liên minh HTX các tỉnh, thành phố vào dự thảo Luật (*01 ý kiến*); có ý kiến cho rằng

quy định như Luật HTX năm 2012 là không ổn do vai trò của Phòng Kế hoạch và đầu tư với Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện không thể quản lý HTX; nên giao cho Liên minh HTX tỉnh (*01 ý kiến*); công tác quản lý nhà nước đối với HTX nên chuyển giao cho Liên minh HTX quản lý, giao cho Liên minh HTX thành một đầu mối tham mưu trực tiếp cho UBND các cấp trong quản lý mô hình HTX sẽ hiệu quả hơn (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến cho rằng các điều, khoản quy định tại Điều 109 chưa logic, rõ ràng, chưa tách bạch trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước cấp Trung ương như thế nào, cấp địa phương như thế nào. Ví dụ, tại khoản 1 quy định Bộ Kế hoạch và Đầu tư giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về các tổ chức kinh tế hợp tác trong phạm vi cả nước, Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thống nhất quản lý nhà nước về các tổ chức kinh tế hợp tác tại địa phương. Khoản 2 quy định bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước đối với các tổ chức kinh tế hợp tác theo quy định của pháp luật. Nếu quy định xen lẫn trách nhiệm giữa cơ quan Trung ương và cơ quan địa phương trong một khoản, điềm là chưa có sự rạch ròi, dễ nhầm lẫn. Đề nghị thiết kế lại tách bạch trách nhiệm của cơ quan Trung ương và của cơ quan địa phương, theo thứ tự từ cao xuống thấp (có thể sửa đổi khoản 1 quy định về trách nhiệm của Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an, cơ quan ngang bộ đối với các tổ chức kinh tế hợp tác; khoản 2 quy định về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các cấp), như vậy, sẽ tách bạch rõ ràng hơn (*01 ý kiến*); có ý kiến cho rằng quy định tại khoản 4 Điều 109 về việc “*Ủy ban nhân dân các cấp phải quan tâm bố trí để cho các hợp tác xã tiếp cận được đất đai, tích tụ ruộng đất, huy động nguồn lực đất đai từ các thành viên*” chưa chắc đã khả thi trong thực tiễn. Do đó, đề nghị phải giao Chính phủ quy định chi tiết khoản 4 Điều này (*01 ý kiến*); việc sử dụng cụm từ tại khoản 4 Điều 109 khá trừu tượng, chưa làm rõ được chế tài của văn bản pháp luật, cần xem xét lại cách viết để đảm bảo việc thực hiện Luật hiệu quả và thuận tiện. Cần có các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật, nghị định cụ thể cho từng lĩnh vực, đặc biệt đối với HTX trong lĩnh vực nông nghiệp. Tuy nhiên, nếu đưa vào Luật mà lại phụ thuộc quá nhiều vào nghị định sẽ làm cho Luật yếu đi, do vậy, cần xem xét đưa vào Luật cho phù hợp (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị để công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát được thường xuyên, cần quy định rõ việc tăng cường nguồn lực cho đơn vị quản lý nhà nước về kinh tế tập thể tại địa phương và làm rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành về quản lý, giám sát hoạt động của HTX để có sự thống nhất từ Trung ương đến địa phương (*01 ý kiến*); phải có quy định trong một số trường hợp cơ quan quản lý nhà nước có quyền xử lý khi HTX làm những việc không đúng theo tôn chỉ, mục đích (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến cho rằng cần xem xét bổ sung nội dung đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực lãnh đạo của các tổ chức kinh tế hợp tác, bởi đây là đầu tàu quyết định các tổ chức này có phát triển hay không (01 ý kiến).

## **12. Về việc sử dụng sản phẩm, dịch vụ của HTX**

- Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật quy định thành viên liên kết không sử dụng sản phẩm, dịch vụ của HTX thì vẫn có thể góp vốn vào HTX. Điều này đã mở ra một cơ hội cho các đối tượng, thành phần, đặc biệt là các trường đại học, các viện nghiên cứu, các doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có thể tham gia góp vốn vào HTX. Tuy nhiên, trong Luật Viên chức năm 2010 không cho phép viên chức tham gia quản lý, điều hành HTX, vấn đề này chưa khuyến khích các nhà khoa học, các trường đại học, viện nghiên cứu tham gia ứng dụng, chuyển giao công nghệ vào thực tiễn sản xuất. Nếu chúng ta nghiên cứu để có cơ chế cho các nhà khoa học được phép tham gia quản lý, điều hành về mảng khoa học công nghệ thì rất thuận lợi cho các trường đại học, các nhà khoa học góp vốn bằng công nghệ. Từ đó, sự phối hợp sẽ tốt hơn với các cơ quan, đơn vị có tiềm năng về khoa học công nghệ đảm bảo đúng với tinh thần của Nghị quyết số 20-NQ/TW về khác biệt giữa doanh nghiệp và HTX (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật quy định còn chung chung, cần có thêm tiêu chí cụ thể để tránh việc lợi dụng, thành lập HTX trá hình để trục lợi chính sách ưu đãi của Nhà nước, cần quy định ranh giới kinh tế tập thể với các loại hình kinh doanh khác; đề nghị làm rõ tiêu chí kinh tế tập thể, trong đó phục vụ nội bộ là chính (02 ý kiến).

## **13. Về các nội dung khác**

- Có ý kiến cho rằng quy định tại Điều 3 mâu thuẫn với Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đồng thời nếu viết “*áp dụng theo quy định của luật đó*” thì chưa thoả đáng vì không hiểu là luật nào (01 ý kiến); cần đánh giá, làm rõ thêm cơ sở lý luận và thực tiễn xem có cần thiết phải có quy định chung trong dự thảo Luật về vấn đề áp dụng pháp luật (chung) hay không, trong trường hợp Điều này xây dựng chỉ để giải quyết mối quan hệ với Luật Các tổ chức tín dụng thì nên quy định cụ thể, không nhất thiết khái quát nội dung tại Điều 3 thành một nguyên tắc áp dụng luật chung cho tất cả các ngành, lĩnh vực (01 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị rà soát quy định tại Điều 4, không quy định lại tại dự thảo Luật những từ ngữ mang tính phổ biến đã được áp dụng, được quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành như: bản sao giấy tờ, địa chỉ liên lạc, giấy tờ pháp lý cá nhân, giấy tờ pháp lý của doanh nghiệp góp vốn, hồ sơ hợp lệ người có quan hệ gia đình, vốn điều lệ (03 ý kiến); đề nghị bổ sung làm rõ hơn khái niệm bản sao giấy tờ tại khoản 1 sao cho thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành (Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về

công tác văn thư và Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch) (02 ý kiến); đề nghị làm rõ khái niệm “đồng sở hữu” (01 ý kiến); đề nghị bổ sung giải thích từ ngữ đối với “kiểm toán HTX”, “kiểm toán nội bộ HTX” vì đây là loại hình kinh tế đặc thù (01 ý kiến); đề nghị giải thích từ ngữ về HTX siêu nhỏ (01 ý kiến); đề nghị bổ sung một số khái niệm như “tổ chức đại diện”, “quyền hưởng dụng”, “tổ chức kinh tế hợp tác”, “hoạt động phụ trợ”, “giao dịch nội bộ”, “giao dịch bên ngoài” (04 ý kiến); đề nghị tại khoản 2 thay cụm từ “được ít nhất một nửa” bằng “được ít nhất hơn 50 %”, đảm bảo tính chuẩn mực của văn bản pháp luật (01 ý kiến); đề nghị bổ sung từ “góp vốn” vào sau cụm từ “tự nguyện” ở khoản 11 (01 ý kiến); đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện khái niệm “hợp tác xã”, bởi vì, kinh tế tập thể phát triển dựa trên sở hữu riêng của từng thành viên và sở hữu chung của tập thể tổ chức hoạt động theo nguyên tắc đối nhân, không phụ thuộc vào góp vốn, phân phối theo mức độ tham gia dịch vụ, theo hiệu quả lao động và theo vốn góp. Thành viên kinh tế tập thể bao gồm các thể nhân và pháp nhân. Thành viên chính thức và thành viên liên kết cùng góp vốn, góp tài sản, góp sức trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng cùng có lợi và quản lý dân chủ. Theo quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 20-NQ/TW. Với khái niệm đưa ra tại dự thảo Luật chưa bao hàm được quan điểm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, cùng có lợi và quản lý dân chủ, vì đây chính là bản chất của HTX, hay chính là sự thể hiện khác biệt giữa kinh tế tập thể với các thành phần kinh tế khác (01 ý kiến); đề nghị chỉnh lý các khái niệm về HTX, Liên hiệp HTX, Liên đoàn HTX quy định tại khoản 11, 12 và 13 để bảo đảm thống nhất về kỹ thuật trình bày (03 ý kiến); đề nghị bổ sung điều kiện phân biệt giữa HTX và Liên hiệp HTX (02 ý kiến); khoản 13 chưa có quy định, định nghĩa về vùng (vùng xanh, vùng đỏ, vùng tím như trong dịch COVID-19 hay vùng kinh tế trọng điểm, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn) (01 ý kiến); đề nghị sửa đổi khoản 16 “là người có quan hệ gia đình bao gồm vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, anh, chị, em ruột bên vợ, bên chồng” và cho rằng khoản 27 khó đi vào thực tiễn (01 ý kiến); khoản 19 quy định về vốn góp, phần vốn góp chưa tương thích, chưa phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự (01 ý kiến); đề nghị cân nhắc sửa đổi, bổ sung khoản 24 “Về số lượng thành viên liên kết cụ thể không nhiều hơn thành viên chính thức” (01 ý kiến); đề nghị xem xét lại khoản 25 về “thành viên chính thức” vì quy định góp vốn và sử dụng sản phẩm dịch vụ. Tuy nhiên, thực tế có thể có thành viên không sử dụng sản phẩm, dịch vụ hoặc khi vi phạm pháp luật thì có mất tư cách thành viên hay không (01 ý kiến); đề nghị làm rõ hơn, sửa đổi quy định thành viên chính thức là thành viên góp vốn (01 ý kiến); đề nghị bỏ cụm từ “không góp vốn” đi liền sau cụm từ “thành viên liên kết” tại khoản 26 (01 ý kiến); đề nghị sửa đổi “thành viên liên kết có góp vốn” thành “thành viên góp vốn” tại khoản 27 (01 ý kiến); đề

ngợi bổ sung tại khoản 32 Điều 4 nội dung tổ hợp tác là mô hình hợp tác tiềm năng để hỗ trợ xây dựng và phát triển mô hình HTX bền vững (01 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị rà soát quy định tại khoản 1 Điều 5 bảo đảm phù hợp với quy định tại Hiến pháp và Luật Trung mua, trung dụng (05 ý kiến); đề nghị bổ sung cụm từ “ cá nhân ” sau cụm từ “ các tổ chức ” tại khoản 1 vì Nhà nước cần bảo hộ quyền, lợi ích hợp pháp của các cá nhân trong quá trình góp vốn thành lập tổ chức kinh tế hợp tác để khuyến khích huy động được nhiều cá nhân, tổ chức tham gia vào các tổ chức kinh tế **hợp tác** (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng quy định tại Điều 6 về việc tham gia của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp trong tổ chức kinh tế hợp tác nhưng không có quy định về nội dung tham gia, phạm vi tham gia, trách nhiệm tham gia. Đề nghị nghiên cứu quy định để đảm bảo tính khả thi, rõ ràng (01 ý kiến); quy định tại khoản 1 Điều 6 chưa đầy đủ, chưa đảm bảo chặt chẽ, đề nghị nghiên cứu bổ sung để phù hợp với tình hình hiện nay (01 ý kiến); đề nghị bổ sung cụm từ “ và điều lệ của tổ chức ” vào cuối khoản 1 Điều 6, vì tại khoản này quy định các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp trong tổ chức kinh tế hợp tác không chỉ hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật mà còn hoạt động theo Điều lệ của tổ chức mình (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị diễn đạt lại cho gọn và logic hơn quy định tại khoản 1 Điều 7 do có sự trùng lặp tại điểm a khoản 1 về việc các cơ quan nhà nước không được cản trở sách nhiễu, việc đăng ký và hoạt động của các tổ chức kinh tế hợp tác và nội dung tại điểm đ khoản 1 về việc cấm cơ quan nhà nước phân biệt đối xử gây chậm trễ, phiền hà, cản trở sách nhiễu đối với tổ chức kinh tế hợp tác; điểm c trùng lặp với điểm d; còn nhiều hành vi bị nghiêm cấm khác nhưng chưa có quy định (01 ý kiến); đề nghị rà soát, xem xét lại hành vi bị cấm tại điểm b khoản 2 vì việc HTX chuẩn bị vật tư, nguyên vật liệu, gom hàng hóa để chuẩn bị cho chu kỳ sản xuất mới là hoạt động rất phổ biến và có thể bị coi là đầu cơ. Nếu quy định như dự thảo Luật sẽ cản trở các hoạt động của HTX (01 ý kiến); khoản 2 quy định rất chung chung, không có định lượng cụ thể, chỉ quy định là ưu tiên cho tổ chức kinh tế hợp tác có nhiều thành viên hơn, có nhiều thành viên là người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số hơn, có phụ nữ làm quản lý, có nhiều thành viên là nữ, sử dụng nhiều lao động nữ hơn, hoạt động thuộc địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn... (01 ý kiến); đề nghị Cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung về hành vi bị cấm đối với các tổ chức kinh tế hợp tác có liên quan (01 ý kiến); đề nghị thêm cụm từ “ tài trợ vũ khí hủy diệt hàng loạt ” vào điểm h khoản 2 (04 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị xem xét lại khoản 5 Điều 8 quy định “ tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân phải thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, tay nghề kỹ thuật cho thành viên, người lao động ” có thể ảnh hưởng đến chi phí hoạt động của tổ chức kinh tế hợp tác (01 ý kiến); đề nghị làm rõ vì sao

phải quy định tuyên truyền đối với tầng lớp thanh niên tại khoản 5 (01 ý kiến); đề nghị làm rõ quy định tại khoản 6 về việc tổ hợp tác tham gia thành lập HTX thì tổ hợp tác có phải là một thành viên của HTX hay không? Trong trường hợp tổ hợp tác là một thành viên của HTX, thì cần xác định địa vị pháp lý, có hay không có tư cách pháp nhân, ai là người đại diện theo pháp luật? Khoản 1 Điều 23 quy định thành phần tham gia hội nghị thành lập bao gồm thành viên sáng lập là cá nhân, người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền của thành viên sáng lập, pháp nhân có nguyện vọng gia nhập tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân, tức là không có tổ hợp tác (01 ý kiến); cần tiếp tục nghiên cứu bổ sung nguyên tắc đảm bảo bình đẳng giới vào Điều 8 nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và góp phần trong việc thực hiện chỉ tiêu phấn đấu có được tỷ lệ nữ giám đốc, chủ doanh nghiệp, HTX đạt ít nhất 27% vào năm 2025 và 30% vào năm 2030 (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu, sửa lại điểm a khoản 1 Điều 9 quy định quyền của tổ chức kinh tế hợp tác là *“Tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về hoạt động của mình trước pháp luật”*, viết là *“Được thực hiện mục tiêu hoạt động của tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân”* bị lặp với câu mũ và không thoát ý (01 ý kiến); đề nghị bổ sung cụm từ *“tham gia tổ tụng theo quy định của luật pháp”* vào cuối điểm p khoản 1 Điều 9 vì cho rằng quy định tại điểm p khoản 1 Điều 9 là chưa đủ, tại khoản 28 Điều 4 quy định tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân bao gồm HTX, Liên hiệp HTX, Liên đoàn HTX và các pháp nhân này đều có quyền tham gia tố tụng và tuân thủ các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực khác như Bộ luật Tố tụng dân sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, Bộ luật Tố tụng hành chính, Luật Trọng tài thương mại (01 ý kiến); đề nghị bổ sung một số điểm ở khoản 1 Điều 9 về quyền và nghĩa vụ của tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân với nội dung chủ động ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao hoạt động sản xuất, kinh doanh và khả năng cạnh tranh, được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ và theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị thể hiện nội dung tại Điều 10 về nghĩa vụ của tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân một cách khái quát hơn, không chia nhỏ các nghĩa vụ do việc liệt kê là chưa đủ, cũng sẽ không bao giờ đủ. Ví dụ như tổ chức kinh tế hợp tác phải có nghĩa vụ chấp hành các thỏa thuận, hợp đồng kinh tế đã ký với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp khác chưa thấy nêu trong nghĩa vụ này (01 ý kiến); đề nghị chỉnh sửa lại quy định tại khoản 6 về nghĩa vụ của tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân phải theo dõi riêng các khoản thu, chi của giao dịch nội bộ và giao dịch bên ngoài vì cụm từ *“theo dõi”* không mang ý nghĩa tích cực mà nên sửa lại cụm từ này cho phù hợp, như *“hạch toán riêng”* (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định phải lưu giữ tài liệu tại trụ sở chính theo Điều lệ của HTX và lưu giữ theo thời gian luật định tại khoản 2 Điều 11 (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị đánh giá kỹ hơn quy định tại Điều 12 về các tổ chức kinh tế hợp tác (*01 ý kiến*); đề nghị giải thích cụ thể về ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số trong tổ chức hoạt động của HTX như tập trung xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng các nền tảng số, đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao về kỹ năng số cho thành viên, nhất là người lao động trong HTX, đặc biệt là quảng bá hình ảnh sản phẩm của HTX (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu điều chỉnh quy định tại Điều 13 theo hướng khuyến khích các tổ chức kinh tế hợp tác đăng ký thành lập trang thông tin điện tử để công bố thông tin về đăng ký hoạt động của mình, nếu quy định bắt buộc như dự thảo Luật sẽ dẫn đến phát sinh rất nhiều chi phí, ảnh hưởng đến nguồn lực của HTX (*01 ý kiến*); đề nghị bổ sung cụm từ “*chủ nhiệm HTX*” vào cuối điểm b khoản 2 Điều 13 của dự thảo Luật quy định về chế độ báo cáo trong công bố thông tin của tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân vì các chức danh quản lý như chủ nhiệm, phó chủ nhiệm HTX đã được sử dụng từ lâu và gắn liền với mô hình kinh tế hợp tác (*01 ý kiến*); quy định tại điểm d khoản 1 Điều 13 chưa hợp lý, chưa có cơ chế đánh giá, không có căn cứ xác nhận (*01 ý kiến*); đề nghị quy định rõ ràng hơn việc công bố thông tin tại khoản 4 Điều 13 (*01 ý kiến*); đề nghị cần quy định rõ chế độ báo cáo tình hình hoạt động, vì kinh tế hợp tác là tổ chức tự nguyện, hoạt động theo Điều lệ và Luật, nếu bắt buộc báo cáo theo định kỳ cho cơ quan quản lý nhà nước là chưa hợp lý. Chỉ cần thực hiện theo khoản 1 Điều 13 là công bố kết quả định kỳ hằng năm trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin, còn cơ quan quản lý nhà nước muốn biết hoạt động của tổ chức kinh tế hợp tác thì đề nghị báo cáo, không bắt buộc phải báo cáo định kỳ (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị cần nhắc Điều 14 do quy định này lạc hậu (*01 ý kiến*).

- Một số ý kiến cho rằng chưa có tiêu chí rõ ràng trong việc phân loại các tổ chức kinh tế hợp tác siêu nhỏ, nhỏ, vừa và lớn tại Điều 15; đề nghị cần có tiêu chí để phân loại tổ chức kinh tế hợp tác siêu nhỏ, nhỏ, vừa và lớn (*03 ý kiến*); đề nghị phân loại cụ thể các tổ chức kinh tế hợp tác trong Luật và giao cho Chính phủ quy định, trước khi quyết định cần xin ý kiến UBTVQH trong trường hợp cần điều chỉnh (*01 ý kiến*); đề nghị không quy định tiêu chí phân loại theo cấp độ nhỏ, siêu nhỏ bởi bản thân HTX đã là nhỏ (*01 ý kiến*); việc phân loại HTX “nhỏ, siêu nhỏ” là không có căn cứ, dù HTX có 100 thành viên vẫn có thể là nhỏ (*01 ý kiến*); đề nghị việc phân loại phải linh hoạt (*01 ý kiến*); đề nghị không nên phân loại “nhỏ, siêu nhỏ” để tiếp tục áp dụng chính sách ưu đãi theo kiểu bao cấp (*01 ý kiến*); bổ sung việc đánh giá các tiêu chí HTX loại khá, loại tốt (*01 ý kiến*); đề nghị ngoài phân loại các hình thức HTX căn cứ vào quy mô hoạt động thành hai loại hình: loại hình HTX nông nghiệp và loại hình HTX phi nông nghiệp. Trong đó,

HTX phi nông nghiệp có thể chia thành HTX tín dụng, HTX giao thông, HTX xây dựng... (01 ý kiến); đề nghị phân loại HTX quy định tại Điều 15 phải theo ba tiêu chí, đó là số lượng thành viên, tổng số vốn và doanh thu do đây là phân loại tổ chức kinh tế như trong Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (02 ý kiến); có ý kiến cho rằng không cần phân loại HTX to, nhỏ để hỗ trợ, việc hỗ trợ để nâng cao năng lực của HTX để có khả năng đứng ra đại diện cho người dân đối với thị trường, đại diện người dân làm việc với nhà cung cấp, đại diện người dân để lên kế hoạch, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật (01 ý kiến); đề nghị quy định rõ hơn trong Luật hoặc nghị định về việc phân loại, đánh giá HTX vì tiêu chí đánh giá, phân loại còn mang tính chủ quan, quy định lại sẽ đảm bảo tính phù hợp và chính xác (01 ý kiến); đề nghị bổ sung lĩnh vực hoạt động về môi trường tại khoản 28 Điều 4; điểm e khoản 1 Điều 9; khoản 2 Điều 15 (01 ý kiến); đề nghị cân nhắc Điều 15, điều này chỉ phục vụ việc kiểm toán nên không cần phải có. Khoản 2 không bao quát được loại hình và lĩnh vực HTX khác nếu xuất hiện trong tương lai, cần có chính sách không chỉ để phát triển và hỗ trợ HTX, mà cần cụ thể để ghi nhận các hoạt động kinh tế của các thành viên HTX. Mỗi thành viên HTX có thể là một hộ kinh doanh và là một mô hình kinh doanh, cho phép liên kết với nhau thì HTX mới có lợi ích (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng việc phân loại HTX sẽ phát sinh một số vấn đề: (1) Có cần thiết phân loại HTX hay không; (2) Quy mô của HTX sẽ liên tục thay đổi theo thời gian cả về thành viên và tổng nguồn vốn. Nói cách khác là tính ổn định rất thấp, vậy hằng năm phải thực hiện phân loại HTX sẽ rất phức tạp, tốn kém về thời gian và kinh phí, trong khi mục đích của phân loại này lại chưa rõ ràng; (3) Phân loại tổ hợp tác, tổ chức kinh tế theo ngành, lĩnh vực kinh tế cũng không hợp lý, vì theo quy định về quyền của tổ chức kinh tế tập thể tại Điều 9 thì mỗi tổ chức kinh tế tập thể có quyền sản xuất, kinh doanh những ngành nghề mà pháp luật không cấm, nhằm đáp ứng nhu cầu chung của thành viên, theo đó, mỗi tổ chức kinh tế tập thể có hoạt động nhiều ngành nghề khác nhau nên không thể phân loại tổ chức kinh tế tập thể theo ngành nghề được. Đề nghị dự thảo Luật tiếp cận các hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể, HTX theo định nghĩa đưa ra tại khoản 28 Điều 4 để thực hiện phân loại HTX đảm bảo tính toàn diện và đặc thù về các hoạt động mà tổ chức kinh tế tập thể phải thực hiện (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể hình thức yêu cầu (điện thoại, email, ...) tại khoản 6 Điều 16 (01 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “*bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu*” sau cụm từ “*đổi mới sáng tạo*” tại điểm c khoản 4 Điều 19 cho phù hợp với khoản 2 Điều 17 (04 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu, bổ sung thêm nội dung vốn hoạt động trong giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp

nhân quy định tại Điều 28 nhằm thể hiện quy mô vốn của tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân, vì vốn điều lệ do các thành viên của các tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân góp thường rất nhỏ, gây trở ngại cho các tổ chức kinh tế hợp tác khi tiến hành giao dịch với đối tác hoặc huy động vốn tín dụng. Trong khi đó nguồn vốn được hình thành từ Quỹ chung không chia và tài sản chung không chia khá lớn nhưng không được ghi nhận vào vốn điều lệ (02 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, quy định về giải thể từ Điều 90 đến Điều 97 là chưa cụ thể, chưa giải quyết được các HTX nông nghiệp, HTX tiểu thủ công nghiệp đô thị, HTX thương nghiệp trước đây còn tài sản nhưng không còn thành viên, không còn Hội đồng quản trị đang vướng ở Luật cũ chưa xử lý được (01 ý kiến); Điều 90 quy định 03 trường giải thể, tuy nhiên Điều 92 quy định trường hợp giải thể theo quyết định của Tòa án, do đó, đề nghị bổ sung trường hợp này tại Điều 90 của dự thảo Luật (01 ý kiến); có ý kiến tán thành với nội dung tại Điều 95 của dự thảo Luật về giải quyết tuyên bố phá sản đối với tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân, tuy nhiên, đối chiếu quy định có liên quan tại khoản 1, 2 Điều 71 về trình tự, thứ tự ưu tiên xử lý tài sản và vốn khi tổ chức kinh tế hợp tác có tư cách pháp nhân giải thể, phá sản chưa phù hợp với quy định của Luật Phá sản. Do đó, đề nghị chỉnh lý 02 nội dung này để bảo đảm tính thống nhất với quy định của Luật Phá sản (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng điểm b khoản 2 Điều 103 chưa đề cập đến nghĩa vụ đối với Nhà nước. Trong đó, điểm c khoản 2 Điều 103 quy định nghĩa vụ khác theo quy định của hợp đồng hợp tác là không cần thiết. Hoạt động của tổ chức kinh tế hợp tác, ngoài việc tuân thủ quy định của Luật các tổ chức kinh tế hợp tác thì phải thực hiện quy định của pháp luật về dân sự, về hợp đồng có liên quan, quy định như điểm c khoản 2 Điều 1 và Điều 3 bảo đảm chặt chẽ và ổn định. Đề nghị gộp thành 1 khoản là “*Thực hiện đầy đủ, kịp thời các nghĩa vụ đối với thành viên, tổ chức, cá nhân và nghĩa vụ đối với nhà nước theo quy định của pháp luật*”. Việc thực hiện hợp đồng phải theo quy định của Bộ luật Dân sự (01 ý kiến); đề nghị rà soát lại dự thảo Luật, trong đó có đề cập đến khoản 3 Điều 103, tuy nhiên dự thảo Luật không có khoản 3 Điều 103 (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề xuất quy định tại khoản 4 Điều 108 về chủ thể thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ kế toán về phương thức hoạt động theo Luật (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định tại khoản 4 Điều 109 cần có sự quan tâm của Nhà nước rõ ràng và cụ thể hơn về trách nhiệm của chính quyền địa phương để tổ chức thực hiện cho đúng (01 ý kiến); đề nghị Cơ quan soạn thảo quan tâm nghiên cứu nội dung tại khoản 5 Điều 109, khoản 4 Điều 104, khoản 5 Điều 102 trong thời gian tới vì có nhiều nội dung liên quan đến nghị định, thông tư để ĐBQH nghiên cứu (01 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị không cần quy định chi tiết các hình thức đăng kí thành lập HTX (*04 ý kiến*); đề nghị bổ sung quy định về điều kiện cho phép HTX thành lập doanh nghiệp của HTX (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị xem xét lại Điều khoản chuyển tiếp của dự thảo Luật. Cụ thể, Điều 19 về miễn tiền thuê đất có dẫn chiếu là miễn tiền thuê đất theo quy định pháp luật về đất đai, hiện nay Luật Đất đai cũng đang được xem xét sửa đổi, thực tế thời gian qua cũng cho thấy tổ hợp tác, HTX hay Liên minh HTX, Liên đoàn HTX đều không được quy định là đối tượng được giao đất, cho thuê đất tại Luật Đất đai. Vấn đề miễn tiền thuê đất phải được quy định trong Luật Thuế. Tuy nhiên, tại điều khoản chuyển tiếp của dự thảo thì không sửa đổi quy định này trong Luật Thuế và Luật Đất đai, vì vậy, dự thảo có ghi Chính phủ quy định chi tiết thì cũng không thể áp dụng được (*01 ý kiến*); đề nghị cân nhắc, nghiên cứu bổ sung nội dung về Quỹ tín dụng nhân dân, trường hợp không tồn tại nữa thì cần phải có điều khoản chuyển tiếp để hoạt động (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị quy định của dự thảo Luật phải xác định được chuỗi sản xuất, tiêu thụ của HTX, bảo đảm HTX làm chủ được từ khâu đầu đến khâu cuối, trong đó có tính đến việc liên danh, liên kết với nước ngoài; bảo đảm bao tiêu được sản phẩm tránh hiện tượng được mùa mất giá, bảo đảm lợi ích cho người lao động, thành viên HTX và sự phát triển bền vững của HTX (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định tại dự thảo Luật ghi nhận ngày 11 tháng 4 hằng năm là ngày HTX Việt Nam do Luật HTX hiện hành chưa quy định nội dung này (*01 ý kiến*).

Trên đây là Báo cáo tổng hợp ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội thảo luận tại Tổ và Hội trường về Dự án Luật Hợp tác xã (sửa đổi), Tổng Thư ký Quốc hội trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - UBKT, HĐDT, các UB của QH;
  - Ban Thư ký;
  - VPCP;
  - Bộ KH&ĐT;
  - Lưu: HC, KT.
- Số e-PAS: 111391.

**TỔNG THƯ KÝ**

*(đã ký)*

**Bùi Văn Cường**